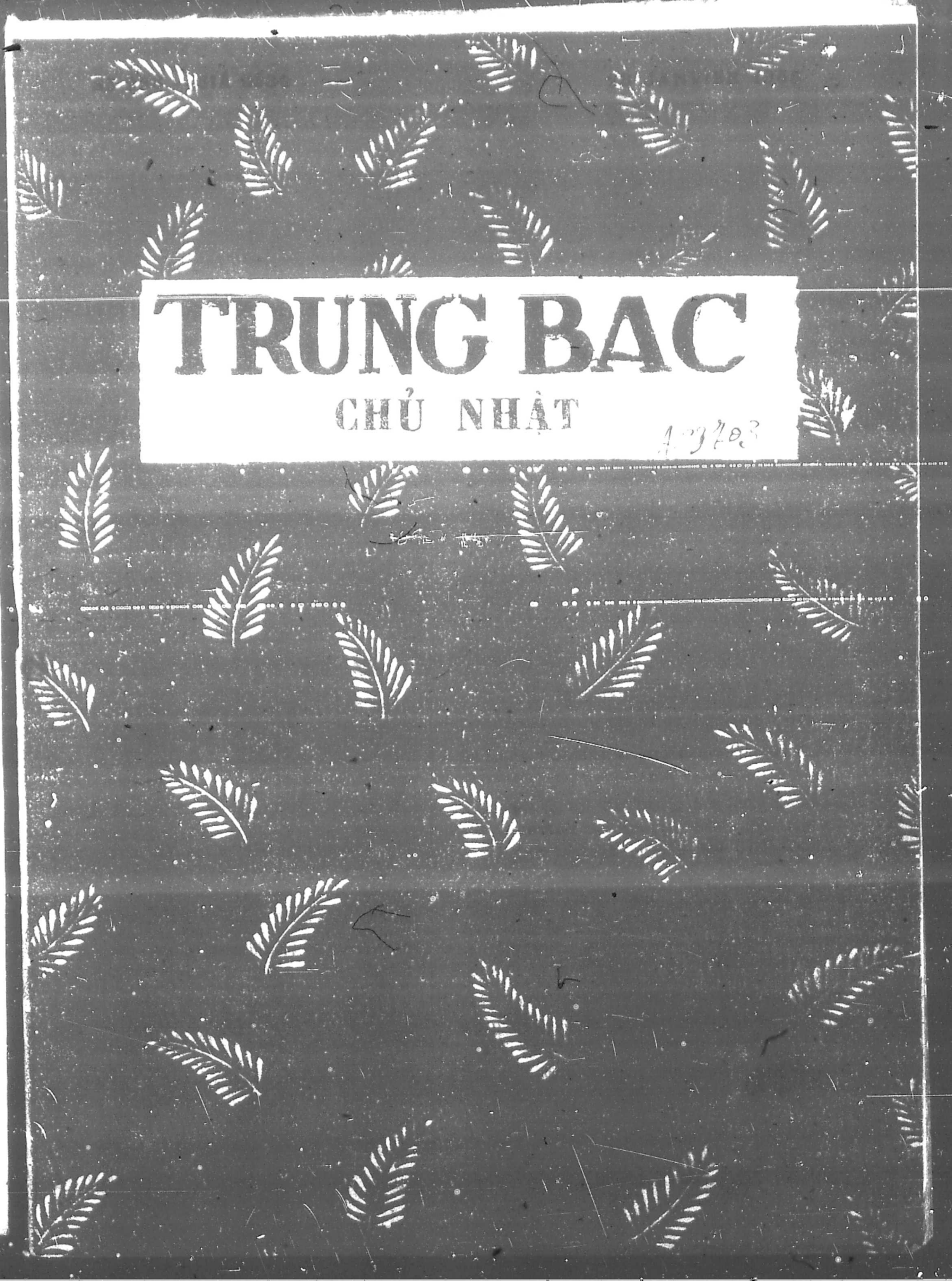




TRUNG BAC

CHỦ NHẬT

4-23-03

Tư - lư Quốc - tế

Từ khi Thông - ché Kontej khởi cuộc tấn công mùa đông, mặt trận phía Đông lại được dư luận thế giới chú ý đặc biệt. Sau tám ngày tấn công suốt trên một mặt trận dài 650 cây số từ Đông - Phổ tới Balan và Tiệp - khắc, Hồng quân đã kiến được 150 cây số về phía tây kể từ chỗ khởi hành là Sandomierz. Hiện nay mặt trận Nga - Đức chạy qua các thị trấn sau đây: Tilsitt, Kankmen, Sitten, Torningen, Gombin, Katno, Bapilzor, Kosice, Presnau. Theo những tin cuối cùng thì Hồng quân đã chiếm Graconie và Loiz là hai thị trấn lớn ở miền tây Balan. Hồng quân đã tiến vào ở Guttie là nơi có mỏ dầu hỏa ở Balan và đã đột nhập biên giới xứ Silésie của Đức, một miền kỹ nghệ quan hệ vào hàng thứ ba trong nước Đức.

Ở Đông - Phổ, Hồng quân đã phá vỡ phòng tuyến của quân Đức và đang tiến về phía Koenigsberg thủ đô xứ Đông - Phổ. Phía Bắc và tây bắc Varsovie mà Hồng quân đã chiếm được trong tuần lễ trước, quân Nga đã lợi vào miền Nam Đông - Phổ nhưng lực lượng của đạo quân này có lẽ là dính liền về phía cửa sông Danzig để cắt đứt đường về của đạo quân Đức đang chiến đấu ở Đông - Phổ. Tình hình quân Đức ở Đông - Phổ hiện nay có vẻ rất nguy ngập. Vì đi kẹp giữa hai gọng kìm của Hồng quân ở Đông - Phổ, quân Đức cũng dần dần rút lui.

Ở Tây Đức đã nổ một mùa chiến tranh không khí là khi Paul ở phía đông và các lực lượng ở nam Hung

tiến được 40 cây số tới bờ sông Danube.

Theo một tin Đức thì số quân Nga dự vào cuộc đại tấn công mùa đông hiện có tới 3 triệu rưỡi người và một số chiến cụ rất lớn. Tình thế quân Đức ở mặt trận phía Đông hiện nay có phần nghiêm trọng hơn mặt trận phía tây nhiều.

Ở Tây Âu, quân Anh vẫn tấn công mạnh ở miền biên thủy Hà - lan Đức và đã liên được ít nhiều.

Ở miền Ardennes, quân đồng minh vẫn đánh lui quân Đức về phía Đông và ở xứ Alsace lộ quân Pháp thứ nhất của tướng Delatre de La signy đang khởi cuộc tấn công rất mạnh.

Mặt trận Thái bình - dương, quân Mỹ và quân Nhật vẫn giao chiến kịch liệt ở khu Lingayen. Đồng thời quân Nhật còn đổ bộ đánh vào mặt sau trận tuyến quân Mỹ.

(xem tiếp trang 27)

23 TẾT, TÌM ĐỌC T. B. C. N. XUÂN ẤT - DẬU

IN, SANG SỬA, TRANH ẢNH
ĐẸP VÀ ĐẲNG TOÀN BÀI HAY
VỀ XUÂN, VỀ TẾT VÀ CUNG VỀ
NHIỀU VẤN ĐỀ KHÁC, XEM
RẤT BỔ ÍCH, NHIỀU THƠ
XUÂN, BA TRUYỆN NGÂN,
NHIỀU KHẢO CỨU VÀ TIỂU
LUẬN, XEM RẤT HỢP THỜI.

GIÁ MỖI SỔ: 2 \$ 50

Trước cuộc đại tấn công của Anh, Mỹ, Nga

ĐỨC BA DÙNG LỰC-LƯỢNG NÀO ĐỂ ĐỐI- PHÓ LẠI ?

Lục-quân Đức gồm nhiều nhất độ 300 sư - đoàn đã thành thuộc và 100 sư - đoàn trừ - bị. Thủy-quân Đức gồm có độ 300 tàu ngầm trong Đại-tây-dương và Đức có thể dùng người máy để đánh Hoa-kỳ

Hiện nay là lúc quân Đức chuẩn bị các mặt trận Âu-châu trước cuộc chủ ý mới cách việc diệt. Cuộc chiến tranh đó hiện đã bước vào một thời kỳ vô cùng quyết liệt nên chưa phải đi là thời kỳ cuối cùng. Các nước đồng minh Anh, Mỹ, Nga sau một cuộc thảo luận và một thời kỳ tập-trung quân-linh và chiến cụ kéo dài hàng mấy năm, ngày nay đang đưa các lực để đánh về phía châu Âu-lục địa Đức-quốc. Trong hai năm 1943 và 1944 vừa qua, quân đồng minh và quân trục nhất là quân Đức đã đánh những trận rất lớn lao, quyết liệt. Kết quả các cuộc hành quân trong năm 1943, đồng minh đã thắng trong nhiều trận lớn đáng ghi vào lịch sử.

Một mặt quân Anh, Mỹ, Pháp đã khởi quân lại được gần hết đất nước Pháp, nước Ý, nước Bỉ, nước Luxembourg, nước Hà-lan, nước Na-uy, nước Hi-lạp. Một mặt, quân Nga đã giải phóng được cho một phần lớn đất Ba-lan Tiệp-kiắc, Nam-tiệp-phu. Các nước đã vào trận như Lô-môn-ni, Biê-gia-ri, Hung-ga-ri đều phải hàng phục. Cuộc chiến tranh hồi mùa hè 1943 ở xa hiện giờ Đức hàng trăm cây số nay đã lùi dần về địa phận Đức quốc. Quân Quốc xã từ 1940 và 1941 đã chiếm cứ gần hết các nước Âu-châu về phía tây, miền Bắc, miền Đông Nam và phía đông. Sang 1943 thì các đạo quân Đức đã tiến đến tận châu giã núi Caucasus và

sông Volga của Nga. Nhưng đó là giới hạn cuối cùng cuộc tấn công của quân Quốc-xã.

Ngày nay thì Đức đã phải thu quân lại giữ cố thủ và đẩy các miền đã chiếm cứ được ở Ba-lan, Tiệp Nam-uy, Hy Lạp, Áo, Ý và Pháp. Hiện nay Đức bị bao vây cả từ phía trên lục địa và quân Đức ở nhiều mặt trận đã đổ tạc công ra trời đất. Sau khi đã nhắc lại tình hình hiện tại của Âu-châu này, nay chúng tôi muốn nói qua để độc-giả rõ dự-luận của các nước đồng minh đối với lực-lượng của Đức đồng minh có biết rõ lực-lượng của cố phương chúng hay cũng như như Đức đối với Nga ?

Dự-luận Anh, Mỹ đối với Đức

Từ khi Hoa-kỳ bắt đầu tham chiến vào cuộc chiến tranh ở Âu-châu sẽ rất là gay go.

Từ 1941, dự-luận người Mỹ đã dự đoán rằng các nước đồng minh đánh cực mạnh thì bắt đầu từ 1943 mới có thể làm cho Đức thất bại lớn và các cuộc hành binh mới bắt đầu có kết quả. Nếu đồng minh bắt đầu cố gắng thì sang năm 1944 mới đem cho Đức lung lay được và cuối cùng thì gập đổ. 1945 thì đồng minh mới có thể đem quân tiến đến tận Berlin và năm chắc cuộc toàn thắng trong tay.

D. Liên Anh tuy không dùng vũ lực với Mỹ nhưng cũng không coi trời là. Cứ xem dư luận Anh thì người ta biết rằng dân Anh có ý mong cho chiến-tranh kết liễu nhanh chóng hơn. Từ 1943, mỗi lần quân đồng minh tấn công ở mặt trận Âu châu thì bộ tư lệnh Anh lại báo tin là Đức sắp bị sụp. Các đáp-ứng Anh cũng nhiều lần cho là Đức không thể cầm cự được lâu dài. Trong hai năm gần đây, biết bao lần các nhà cầm quyền Anh đã đoán trước chiến tranh sẽ kết liễu nhanh chóng, nhưng sau ít lâu lại thấy cũng những nhà cầm quyền đó khuyên dân chúng Anh không nên quá lạc quan về tình hình chiến tranh.

Đu liên ở Nga Xô-viết, một nước độc-ài thì có vẻ kín đáo hơn nhiều. Tuy các nhà cầm quyền Nga vẫn tin chắc là có thể thắng Đức nhưng khi thấy họ lại từng đoán trước rằng bao giờ chiến tranh sẽ kết-luận. Nước Nga đã yên lặng tiến bước dần-dần. Mỗi bước của Hồng quân là một bước chắc chắn, nhưng Nga không hề quảng cáo âm ỉ

Các cuộc đánh phá bằng phi-cơ ở Đức

Phi-cơ là thứ khí giới cốt yếu trong cuộc chiến tranh này đây (thứ khí giới đó không thể đem lại sự thắng lợi hoàn toàn). Ngoài các cuộc tấn công bằng thủy và lục quân từ Mai 1943 đến nay, Anh, Mỹ đã dùng phi-quân đã đánh phá Đức một cách vô cùng kịch liệt. Càng gần gần ngày tấn công của lục quân thì phi-quân Anh, Mỹ, càng đánh phá các thị trấn Đức và các nơi căn cứ của Đức ở Tây Âu một cách dữ dội hơn. Các cuộc ném bom của phi-quân đồng minh ngoài việc phá phách các xưởng kỹ-giới chiến tranh của cơ quan quân sự của Đức, còn có mục đích để gây sự không ổn và sự rối loạn trong dân chúng Đức. Hình như phi-quân đồng minh đã có công đạt được mục đích như thế này. Theo một bản thông kê của các báo Mỹ thì chỉ từ Mai đến Octobre 1943 nghĩa là trong năm tháng, sự thiệt hại về phi-quân của Anh, Mỹ ở Âu-châu như sau đây:

Hoa-kỳ: 558 pháo đài bay và phi-cơ phóng pháo cấp, tiểu Liberator; 5.000 phi-công. 150.000.000 mỹ-kim vũ khí đồ cụ.

Anh: 1888 phi-cơ phóng pháo hạng nặng. 11.000 phi-công.

401.000.000 Mỹ-kim vũ khí đồ cụ. Về sự thiệt hại từ Octobre 1943 đến nay thì chưa biết rõ hẳn, nhưng có thể ước đoán rằng trong hai năm 1943 và 1944 Anh, Mỹ đã bị thiệt ở Âu châu ít ra 6.060 phi-cơ phóng pháo hạng nặng và 45.000 phi-công. Trong thời kỳ đó, dân Đức đã bị thiệt hại tới 1 triệu 200 ngàn người chết và độ 7 triệu người bị thương vì các cuộc ném bom của phi-quân đồng minh.

Ngoài số người chết và bị thương nói trên, còn biết bao nhà cửa bị tàn phá và của cải bị tiêu tán ra đời. Cứ xem các con số trên này ta đủ rõ các cuộc ném bom ở Âu-châu ghê gớm là nhường nào? Phi-quân Nga thì như những con phi-quân Anh Mỹ các nhà nhiệm tấn phá nước Đức nên không mấy khi ta nghe tin các đoàn phi-cơ Xô-viết tấn ném bom ở Đức chỉ

trừ một vài cuộc đánh phá khu thành Berlin và các thị trấn kỹ-nghệ mào đóng nước Đức và ở Ba-lan.

Lục quân lực lượng chính của Đức

Như trên đã nói, vì dùng phi-quân không thể đi tới sự quyết liệt được, nên các nước đồng-minh phải chú ý nhất đến quân đội Đức quốc gia.

Các nhà quan-sát quân sự Anh, Mỹ đã chú ý đến quân đội Đức cả về phẩm, số quân và lực-lượng trừ bị. Dư luận Anh, Mỹ lại cho rằng «Đức là một người bao giờ cũng dự bị sẵn sàng trước một tấn công».

Nhưng ta không thể nào biết đích được số quân Đức là bao nhiêu, nhưng ngoài ta vẫn ước lượng rằng số đó không nhất không quá 300 sư đoàn quân tinh nhuệ về nghiệp tập thành thạo; và độ 100 sư đoàn quân trừ bị mà giá trị có phần kém hơn.

Ngoài số quân trên này, đến lúc cần-kíp, Đức còn có thể động-viện hết cả số người lính nghĩa-vong được và có các loại lính được thiên-đầu ở ngay gần các nơi chiến sự khi-giới chiến sự. Như thế, quân Đức còn có thể kéo dài cuộc phòng thủ trong một thời hạn khá dài nữa, nhưng không rõ có đủ lực-lượng để rất kiên-phản-công một cách mãnh liệt và nhanh chóng vào trận tuyến tiền địch được chăng?

Nhiều người tin rằng ngày nay họ tấn công cả bốn mặt, lại gặp những lực lượng lớn lao hơn nhiều (riêng về mặt trận phía đông, Thống chế Nga Koutef đã dùng tới 45 sư đoàn bộ binh và 1.600 chiến xa để đánh ở mặt Nam Ba-lan và ở Bắc Vassovie) quân Đức giữ được thế thủ là may, còn hai sư đoàn và không được những cuộc tấn công bất ngờ trước nữa.

Những kẻ đó đã lầm lớn.

Đức còn có thể gây nên nhiều sự bất ngờ

Những tin tức gần đây về mặt trận Tây-Âu nhất là những tin về cuộc tấn công của quân Đức ở miền núi Ardennes về phía phía Bỉ và Luxembourg và cuộc tấn công ở miền giữa hai con sông Rur và Sarre đã cho ta biết rằng lực lượng Đức còn khá mạnh. Quân Đức còn có thể làm mưa-gió và gây nên chuyện khó dự ở một vài khu trên mặt trận được.

Từ 6 Jun 1944, quân Anh, Mỹ đã bỏ tên đất Pháp, quân Đức sau một cuộc kháng chiến mãnh liệt: đã phải rút lui về phía phía bắc mình, nhưng chỉ rút lui từng bước một và lại vừa xét xem quân địch tiến lên thành từng trận tuyến vững vàng hay chỉ tiến từng khu một như những mũi dùi nhọn đâm vào phòng tuyến mình. Cho nên thấy quân địch dễ hồ mã dật thì lập tức quân Đức tìm cách đánh gần một dùi đó bằng cách tấn công ngay. Nhưng cuộc phản công đó của Đức đã gây nên một tình thế đặc biệt trong trận đại chiến ở mặt trận Tây-Âu ngày nay vì nó đã làm cho quân đồng minh phải tạm đình cuộc tấn

JANVIER, BẢY CỘ BÀN:

NHÀ NGHỀ

của TÔ HOÀI - Giá & Bắc-kỳ: 3p.00
Bản đặc-biệt - 15300

CHỌN BẠN TÌNH

(Mười-thuyết của HOFFMANN)

Vũ-NGOC-PHÂN dịch - Giá & Bắc-kỳ: 7300
Bản đặc-biệt - 11300

FEBRUER SẼ CÓ BÀN:

THƠ CHO MỘT THANH NIÊN ĐỒNG THỜI

của NGUYỄN-ĐỨC CHÍNH

Chơi Giữa Mùa Trăng

của BÀN-MẮC-TI

Dư-Hương (Cổ-văn)

TÂN-HOÀI - Bản đặc-biệt - 15300
NGUYỄN-ĐỨC CHÍNH - Bản đặc-biệt - 11300

Nhà xuất-bản - NGÀY-MỚI

Chủ-độc: NGUYỄN-NGOC CHUONG
151 đường Henri d'Orleans - HANOI

Nhân dịp Tết Âm-dậu

Báo THANH-NGHỊ ra một số đặc-san, nhân - lễ là:

«Vài văn-đề Đông-Dương»

Có những bài về Chính-trị, Kinh-tế, Tài-chính, Xã-hội, Giáo-dục, Văn-hóa - của: BÀ PHAN-ANH, Tháo An, Phan Anh, Vũ văn Cần, Đỗ đức Đạo, Trọng Đức, Nguyễn Đình Hải, Vũ văn Hùng, Tào Hoài, Vũ Đình Học, Nguyễn thiện Lâm, Đặng Thái Mai, Nguyễn ngọc Minh, Phan Mỹ, Tân Phong, Ngô bích San, Nguyễn Văn Tú, Hoàng đạo Thư, Bình gia Trinh, Lê duy Văn, Tô ngọc Văn, Nghiêm x. Xém

Đất hành ngày 5 Février 1945

ANH-LƯ

55, ROUTE DE HUE
HANOI



Đẹp, nhanh chóng, bền giá rẻ
Hiện giấy ANH-LƯ mới chính-đăng lại (catalogue) các kiểu giày năm 1944. Có nhiều kiểu đẹp rất hợp thời-trang để kinh-bien các quý khách trong năm ui.
Bán buôn, bán lẻ đều một nơi
Số điện thoại: 24.28.00 - 24.28.01

công ở khắp mặt trận, ít ra trong một thời kỳ, để hàn gắn những chỗ trên mặt trận bị quân Đức phá vỡ.

Mục đích của cuộc phản công đó?

Phản công Đức định lấy lại một ít đất đai đã mất hoặc muốn mở một đường hầm ra bờ biển để dùng làm căn cứ chống? Có lẽ đây không phải là mục đích của cuộc phản công của Đức. Các nhà báo Anh cho rằng cuộc tấn công của Thống chế Đức Rüdiger Amiens tại Ardennes mục đích là để lui cuộc tấn công của quân Anh. Mỹ trong một thời gian mười tuần lễ, như thế là Đức đồng thời không bị tấn công cả ở phía Đông và phía Tây và có thể áp dụng quân lính ở phía Đông chống với Nga. Lúc này quân Anh, Mỹ sửa soạn xung cuộc tấn công tại bằng tay sẽ tấn ở phía Đông và Hồng-quả sẽ phải tạm nghỉ trong ít lâu.

Dự-ước Anh cho rằng hiện nay đang minh phải làm thế nào để có thể khôi phục tấn công ở phía Tây trước khi quân Nga ngừng đánh ở phía Đông thì một mong tưởng Đức một cách nhanh chóng được.

Lời dự đoán của các báo Anh trên đây có lẽ là đúng.

Người lực lượng trên bộ và ở trong nước, Đức còn có thể gây nên nhiều sự bất ngờ cho đối-phương bằng các thứ khí giới bí mật và bằng cuộc chiến-tranh tàu ngầm ở Đại-tây-dương.

Ngày của nhà quân sự Anh, Mỹ hiện nay vẫn phải công nhận rằng các tàu ngầm

Đức vẫn có thể làm khổ dễ cho việc vận tải hàng hóa, lương thực cho quân đồng minh ở Tây Âu.

Các tàu ngầm Đức còn có thể sang tận bờ biển Hoa-kỳ cho các gán điệp đổ bộ lên đất nước Mỹ.

Thấy quân đồ-độc Jones Ingram, tổng tư lệnh hạm-dội Mỹ ở Đại-tây-dương vừa tuyên-bố rằng « Đức có thể dùng người máy để đánh New-uor, thủ đ. của đ. đó có thể xảy ra trong một hai hàng sắp tới đây, nhưng có lẽ một vài lần đầu chỉ là những cuộc thí-nghiệm bằng mười hoặc mười hai quả bom mà thôi. Đức có thể dùng cái người máy để sai khiến các phi cơ bay xa, các tàu ngầm hoặc các tàu chiến trên mặt biển. Đức có: có ít nhất 300 tàu ngầm trong Đại-tây-dương »

Xem thử thì đã rõ không những Anh mà cả Mỹ ở bên kia bờ Đại-tây-dương cũng vẫn sợ bị các tàu ngầm hoặc các phi-cơ Đức do người máy chỉ huy đến đến một cách bất ngờ, khó lòng mà phòng bị trước được.

HỒNG-LAM thuật

CÁC BẠN TRẺ NÊN CÓ TRONG TỦ SÁCH :

Con là (6) — Viên ngọc bích (7) — Viên ngọc tim kỳ lạ (8) — Hai tháng với dân mọi da đỏ (9) — Dời hoa tử (10) — Con chó đen của lão ăn mày mù (11) — Thủy tinh cùng (12) — Ông già đời Nam-Hân (13)
KHUÊ VÂN, 64 Andrée Sênès — Hanoi

Đã có bán :

Lam Sơn Thực Lục

của NGUYỄN THẬT do BẢO THÂN dịch — Giá 10p.50

Thời Thực Ký Văn

của TRƯƠNG CỬ CƯỜNG
KUYEN ĐONG CHU DỊCH — Giá 7p.50

Những Kò Lang Thang

của MAXIM GORKI — HUY DUY DỊCH — Giá 10p.50

Triết Học Nhập Môn

của NGUYỄN ANH NGHĨA — Giá 10p.50

Mới có bán :

Tiền Bạc

(Khảo cứu về vấn đề tiền-lệ)

của PHAN VĂN ĐUM — Giá 7p.50

Quyển sách có mở đầu cho đến sách Tân-Việt

Sách có bán :

Đại Việt Sử ký Toàn Thư

của NGUYỄN LÂN VI, các bộ thân đại lộ

bản dịch của MẠC BẢO TRẦN

TÂN-VIỆT — 29, Lam Sơn, Hanoi

THUỐC LÁ VỚI CO' - THÈ NGƯỜI TA

Trượt theo ý bác-sỹ Gaston Durville
hội-trưởng hội Thiên-nhiên-học ở Pháp

Ngay nay thuốc lá thật dữ chim-phục được hoàn-cầu. Các thói tục đã-mạn của dân mọi-rợ đã thành ra cái tục truyền từ trước của dân văn-minh. Người ta vẫn coi thuốc lá là thú-kỳ ni-mãng, thú-kỳ điện-khí, hoặc thú-mỹ sắc. Nhưng có lẽ phải gọi là thú-kỳ thuốc lá mới đúng.

Thật vậy. Chỉ mấy cưa số sau này, trong bộ công-tiền kuan hiệp nhất, — hồi kinh-tế khủng-hoảng — đã có cho ta thấy rằng thuốc lá cần thiết cho dân văn-minh hằng ngày như thế nào.

Sau tháng đầu năm 1931, dân Mỹ hút hết 51.879.000 điếu thuốc lá.

Năm 1930, dân nước Pháp hút hết 17.865.681 kilos thuốc lá. Năm 1931, dân Pháp hút hết 18.551.050 kilos. Thuốc lá vốn không phải là một món hàng đánh giá bằng kilos, mà một năm trong nước tiền (hạ) hết tới hơn 18 triệu kilos, thì số tiền đổi ra khỏi túi một năm to lớn như thế nào, tưởng người ta có thể ước lượng ra được vậy.

Thuốc lá là một món hàng đánh giá bằng kilos, mà một năm trong nước tiền (hạ) hết tới hơn 18 triệu kilos, thì số tiền đổi ra khỏi túi một năm to lớn như thế nào, tưởng người ta có thể ước lượng ra được vậy.

Thuốc lá là một món hàng đánh giá bằng kilos, mà một năm trong nước tiền (hạ) hết tới hơn 18 triệu kilos, thì số tiền đổi ra khỏi túi một năm to lớn như thế nào, tưởng người ta có thể ước lượng ra được vậy.

sao tho' bất được mà người ta vẫn cho là một sự rất tự nhiên, vì một lý rất giản-dị là hầu hết mọi người đều phải phèo ngẹt hơi như nhau. Chỉ khác là kẻ nghiện thuốc cuồn, người nghiện thuốc điếu, người nghiện si-gà. Chứ bà vợ một trăm năm trước, năm 1834, Dejazet hát thuốc lá trong rạp hát Montanier mà bị bắt bỏ lối thôi. Ngày nay, thì không thế, chẳng những đàn ông nghiện thuốc lá mà cả đàn bà cũng cho cái ống của người hút thuốc lá lịch sự sang trọng. Ngay những văn-nhân bác-học, nhiều người lại lên tiếng nói rằng nhờ thuốc lá mà họ sáng-tác được nhiều điều hay và sản-xuất được nhiều hơn khi chưa nghiện.

Pierre Louys thì cho rằng thuốc lá là cái thú vị nhất của thời-đại mới.

Glémaceau nói rằng hút thuốc lá là để người con-giận dữ. Martré Bonet nói rằng quyết tâm và hút thuốc vừa nghe chuyện, có thể chia được chuyện của kẻ ghen-dố, một cách dễ dàng hơn.

Lại nhiều người báo hát thuốc lá để nghỉ ngơi, nhiều kẻ nói thuốc lá để tiêu hóa.

Vết cả những lối tập tưng được tính thuốc lá đó, ta cũng nên lần, vì thật ra sự miệt những người mắc nghiện, thế là những người nô lệ của thuốc lá. Kẻ nô lệ ít khi có cái can-dảm dám nói xấu thầy. Nền thế, thì đã không chịu làm nô lệ nữa. Muốn biết chân giá trị, chân đức-tính, chân khen-hưởng của thuốc lá, ta chịu khổ đi hỏi nhà y-học, mà nên nhớ là không nên hỏi nhà y-học nghiện thuốc lá vì chỉ có nhà y-học không nghiện thuốc, mới có thể xét đoán một cách chính thật về tư về thuốc lá và khen-hưởng của thuốc lá.

Vậy thì ta hãy lắng nghe lời bác-sỹ Gaston Durville chủ-bút báo « Tự nhiên học » (Naturama) và hội-trưởng hội Tự nhiên học Pháp-quốc. Trong một bài đăng trong tuần báo « Tự nhiên chủ nghĩa » (Naturama) bác-sỹ đã viết đại khái thế này.

« Các ngài hãy xem các loài nhũ-thú. Các ngài có thấy con nào ra khỏi thuốc lá không? »

« Các ngài có muốn thấy rõ ràng con chó nhà người hiền Còi hơn ngài chăng? thì ngài hãy thử khói si-gà »

vào mũi nó xem. Con chó sẽ làm như thế nào thì đó sẽ là bài học của Tự nhiên vậy.

Có hai độc giả báo « Nature » hỏi bác sĩ rằng vì lẽ gì lại không nên hút thuốc lá thì bác sĩ đáp rằng :

« Thừa các ngài, có bao giờ các ngài lại để mũi vào ống thông khói xe ô-tô hay máy ống thông khói lò sưởi không? Chắc là không. Vậy thì khói thuốc lá cũng chẳng độc kém thế. Và nếu không vậy, thì trước kia mũi ngài, họng ngài, lưỡi ngài, phổi ngài đã phải đối kịch liệt thứ khói đó. Nhân loại vạn vật, chẳng lẽ nào người ta lại không có thể nghĩ một cách dần-dì và khôn ngoan như con bé hay cò nhả ?

Vì luật tự nhiên muốn rằng người ta thở hít khí trời. Đó là nói về phương diện tự nhiên học.

Về phương diện sinh lý học, bác sĩ Gaston Darville cũng trông ra nhiều lý sự xác đáng bằng kém gì.

Trong bài tựa một cuốn sách khuyên chừa thuốc lá của tác giả Georges Roux, bác sĩ đã viết rất dài về ảnh hưởng thuốc lá đối với cơ thể con người về phương diện sinh lý, xin thuật ra đại khái như dưới đây.

— Nếu tôi tiêm vào tai con chó một tí chút chất nicotine, thì con chó chết rất mau.

— Nhưng ngài không phải là loài chó và khói thuốc lá cũng không thấm vào tai ngài được. Nhưng ta thử chiếu điện quang X rồi nhìn vào phổi ngài là nơi khói thuốc thấm vào mà xem. Ta thấy thế nào? Thấy tất cả phải đều xám đen bản thân, một phần giấy cộp lên, dãn-dẻo lỗ lỗ mà có màng dây. Hơi độc đã thấm vào làm hư sống phổi, đã làm cho thế thật dãn lên, cứng ra. Sự đó làm ngăn trở cho sự dưỡng khí hóa của huyết và khiến người ta giảm sinh lực đi. Bây giờ ta xem xét kỹ máu của người nghiện thuốc lá thì thấy máu thật là thứ máu khác thường.

Khác thường là thế nào? Muốn hiểu thế nào là máu khác thường, ta nên nói qua vài câu về thứ máu bình thường, như thế thì tự khắc sẽ hiểu.

Trong các hạt ở máu, có thứ hạt màu đỏ. Hạt đó trong máu chứa một chất sắt, gọi là *hémoglobine*. Chất này có phần sự đưa dưỡng khí vào phổi, hợp với dưỡng khí thành một hóa chất không kiên cố lắm, ta gọi là *Oxyhémoglobine*.

Trong thân thể cơ thể ta, *oxyhémoglobine* lại chia

riêng ra thành hai chất *hémoglobine* và *oxygène*. Bấy giờ dưỡng khí (*oxygène*) lại làm cho cơ thể ta bốc nóng.

Nếu ta không thở hít dưỡng khí (*oxygène*) mà thở hít hơi *thần dưỡng* (*oxide de carbone*) thì tới phổi, chất này gặp chất *hémoglobine*, sẽ biến hợp với nhau thành một hỗn chất rất kiên cố; (chứ không hơi kiên cố) gọi là *hémoglobine oxy-carbonee*. Hỗn chất rất kiên cố này chẳng những không ích gì cho sự làm nóng cơ thể người ta, mà lại làm ngộp đi. Như thế, gọi là chất ngạt (*asphyxie*).

Người ta chết ngạt vì hơi dãn, vì hơi lò sưởi bốc ra là vịnh như thế. Khói thuốc lá cũng làm người ta ngạt như thế. Đó đến sự chết ngạt đó không đột ngột, nên cơ thể con có thì giờ để thêm ra ít chất hạt máu mới, mang chất *hémoglobine* của mới, nên người nghiện thuốc lá không chết ngạt, như các vụ chết ngạt khác.

Đồng ý với bác sĩ André Darville, bác sĩ Gaston Darville cũng nhận rằng thuốc lá đầu độc người ta bằng chất nicotine, song nhất là bằng cách làm cho người chết ngạt dần dần do hơi *oxyde de carbone* gây ra sự chết ngạt chậm-chậm mà (xem tiếp trang 26)

PHƯƠNG-PHÁP CHƯA THUỐC LÁ

Hút thuốc lá tai-hại cho cơ thể và sức khỏe như thế nào, bác sĩ Darville đã cho ta biết rõ. Vậy câu hỏi « ta có nên hút thuốc lá không? » không còn là một vấn đề. Vì hỏi như thế tức là trả lời rồi đó.

Như vậy, người nào chưa nghiện thuốc lá thì cố nhiên là không nên nghiện mà người nào có thói nghiện rồi thì phải tìm cách chừa nghiện hút, nếu người ấy còn một chút lòng tự ái, không cảm tâm tự đầu-độc một cách nguy-hại và theo lối tổn tiền

Nhưng muốn tìm phương thuốc chữa bệnh nghiện hút thuốc lá, ta cần biết rõ căn bệnh ấy đã. Có biết rõ cái nguyên nhân bệnh thì nhiên hặt đơn thuốc mới khả dĩ công hiệu được.

Tại làm sao ta nghiện thuốc lá?

Mỗi người trả lời một cách. Ông này bảo đề đề buồn miệng. Nhưng miệng vì sao mà buồn? Hỏi thế, ông ta không sao trả lời nổi. Ông kia bảo hút đề đề giết thì giờ. Nhưng thì giờ tại sao mà phải giết? Cũng không sao đáp được. Có ông bảo hút đề thuốc để tiêu-hóa, để giải ngai, cho cơ thể tiêu-sái, tri-óc thanh-minh. Bác sĩ đã cho biết ông ấy tưởng lầm rồi. Lại có nhà thơ, nhà văn, nhà hùng-biện quả

quyết rằng hút thuốc đã cho có yên-sĩ phải đi thuận tức là thú hưởng làm thơ, làm văn và diễn-huật.

Nói thế đến không đáng sự thật. Một số chưa đến nơi. Căn bệnh không ở đó.

Tại làm sao ông nghiện thuốc lá?

Có phải vì ông đã hút nhiều thuốc lá không?

Tại làm sao ông lại hút thuốc lá?

Có phải là vì ông thấy cha, anh, bà con, bạn bè, người xung-quanh ông đều hút thuốc lá không?

Nghĩa là là đi bắt chước người xung-quanh mình.

Bắt chước một lần, hai lần, nhiều lần thành ra thói quen, dù ông muốn bỏ cũng không sao bỏ được, ấy thế là ông hóa ra nô lệ thuốc lá, thế là ông mắc nghiện thuốc lá.

Còn người hút thuốc lá đề tiêu-sái khiến muốn, là vì người ấy không chú hết tâm-chí vào việc mình làm, việc gì đối với người ấy cũng đều nên sự chán nản, không gây được hứng thú gì; sự chán-nản gây nên một chỗ trống trong tâm-hồn người ấy. Để điền vào chỗ trống đó, người ấy hút thuốc lá, hút mãi đến mắc nghiện thuốc lá thành thói quen.

Lại như người nói hút thuốc lá để có thú-hưởng, có yên-sĩ phải đi thuận, có sự minh-mẫn sự học-dùng

làm việc, là vì người ấy vốn là người thiếu trật-tự, thiếu phương-pháp hành-dộng, thành ra tiêu-phá mất nhiều nghị-lực vào những việc không đâu, rồi tưởng tượng hão rằng hút thuốc lá tăng thêm nghị-lực, làm việc, dù rằng tăng thêm trong chiếc lát cũng không đáng.

Tóm lại, ta có thể liệt ra ba căn bệnh chính của người nghiện thuốc lá:

- 1) Thói quen.
- 2) Không chú ý đến việc: mình làm
- 3) Tiêu-phá nghị-lực vào việc vô-ích.

Biết rõ căn bệnh rồi, thì chữa bệnh tưởng không có gì là khó. Về chi cần kiểm những phương nào hợp vào căn bệnh là tự nhiên bệnh hồi.

Thuốc chữa bệnh nghiện thuốc lá

Khi phải nói thì ai cũng biết phương thuốc chữa bệnh nghiện thuốc lá phải có những tính-cách như thế này:

- 1) Bỏ thói quen.
- 2) Tập-trong sự chú ý vào công việc.
- 3) Tiết-kiệm nghị-lực và đem nghị-lực dùng vào việc hữu-ích.

Đó là phương-pháp của viên-sĩ Georges Roux tác giả cuốn « Nên chừa thuốc lá », không-pháp mà bất cứ

LION và MICANOH xi-gà thơm nhẹ có tiếng
BÁN BUÔN TẠI: FACIC, — 309, PHỐ HUE — HÀ NỘI

người nghiện hút nào cũng
có thể theo mà tự chữa
lấy bệnh nghiện được.

Phước-pháp đó là phương pháp chủ động, nghĩa là tự mình chữa lấy mình, chứ không phải đợi sự công-hiện của thuốc-thang ở ngoài.

Được vậy, xin thoát nạn
khỏi phương pháp ấy để
hiện các bạn hiện đang nê-
tê thuốc lá.

Trước hết luyện sự chuyên tâm ý-thức

Hai cách luyện tập dưới này, mới coi có vẻ vô nghĩa và trẻ con, và hình như không ăn thua gì với việc chữa thuốc lá, song thực ra, nó quan trọng vô cùng và chỉ ít lâu, các bạn sẽ phải ngạc nhiên về kết quả thu được.

Vì hai cách luyện-tập đó giúp cho ta luyện lấy sự chuyên tâm ý-thức và tỉ-mỉu vũ hết thảy mọi việc.

Mà có luyện được chuyên tâm thì thân trí mới sáng suốt tinh nhuệ và do đó mới có thể thực phương pháp chủ động mà tự chữa lấy bệnh.

Vậy các bạn nhớ coi làm thường và nên lựa-tâm-làm theo cho đúng.

Cách luyện thứ nhất

Lấy một cái băng rộng do
4, 5 phân, dài độ 2 thước,
rũ rũ từ cuốn lại.

Ngồi thụt-thụt rên rên một chiếc ghế bành, kẻ mặt chữ mà mình chữ là không bị ai quấy rầy. Để một chiếc đồng hồ bên cạnh, để biết rằng : mỗi một lượt tập cũng là trong 5 phút đồng hồ.

Đề hỏi cá tâm-trí vào việc
còn, bằng không là một tư-
tưởng, nào cũng ngại vào trong
ý nghĩa của mình. Nếu óc
mình nghĩ tới việc gì thì
mình cố xua-dưới ý nghĩ
ấy đi. Nếu ý nghĩ ấy vẫn
cứ dai-dẳng mãi, thì tạm
ngừng việc còn bằng lại
vài giây, rồi khi xua-tuổi
đưa ý-nghĩ, ấy đi, mình
lại tiếp tục mọi việc. Bao
giờ mình cũng phải hết sức
bình tĩnh, kiên-tâm và
chuyên-khâm.

Nếu mình cuộn xong cái
băng đó mà thần-trai không
hề là xa cái băng đó, thì
mình nên lấy làm hài lòng,
vì thế là ra rằng mình đã
có thể chuyển-tâm và mình
đã làm chủ được tư-tưởng
mình vậy. Nếu mình không
cuộn lại cái băng đó
được một hơi, nếu mình còn
để những ý nghĩ ở đầu
đem đến làm ảnh hưởng
thì mình cũng có tin rằng
sự đó rất có ích. Mình
khởi lại công việc nhiều
lần không sao, nhưng
đừng lấy làm ngại ngùng
khó chịu.

Guộc tập luyện này không bao giờ làm cho mình chán nữa cả. Vì bao giờ mình cũng phải chú ý đến việc mình làm và luôn luôn hướng ý chí vào việc đó thôi.

Cách luyện thứ hai

Edy 26, cái kim và một sợi chỉ. Ngồi trên thái trên ghế tại sân庭-mặc như trước. Đổ đồng hồ ở bên, để biết rằng một tập luyện của mình ít ra là lâu trong 5 phút. Thở và hát một đầu chỉ là một là rõ ràng thôi.

không hấp tấp vội vàng,
mình lần lượt xử lý các
kim loại vào sợi chỉ. Xỏ
cho hết 25 cái kim.

Trong khi làm việc đó
nên mình nghĩ đến sự gi-
ải thoát cổ xưa dưới những
ý nghĩ ấy đi, rồi lại tiếp
tục làm lại cho tới khi nào
xó tới 25 cái kim mà thôi,
không nghĩ đến sự gì khác
hết.

Một ngày, làm đi làm lại hai việc trên cho thật kiên tâm chú ý. Thế là mình luyện cho tư-tướng tập trung vào việc hành-động hiện tại của mình. Và đó là một cuộc thao luyện thì rất qui-hóa, rất công hiệu vậy. Cứ làm hai việc trên trong một ngày, hai ngày, ba ngày..... cho tới khi nào mình làm chủ được tư-tướng mình, mình luyện tâm chú ý vào việc mình làm, không hề nghĩ lặc nghĩ vẩn ra ngoài công việc, bây giờ ta hãy dùng đến phương-pháp chưởng động pháp - hoặc ra dưới này. Vì có làm chủ được tư-tướng mình, có tập trung được tâm chí vào việc mình làm, thì phương-pháp thủ-động thực-hành mới có kết quả như ý muốn.

Phương pháp chủ - đạo

Ngày thứ nhất. — Lúc
ngã dậy, tâm-trí mình phải
hương đến thêm một ý-chi
này: Tôi phải chú ý đến
tội lỗi mình tội lắm. Đọc ba
tâm-câu ấy, một sách từ
mình bạch, cầu nguyện
của kinh độ 3 ngày đồng hồ.
Đọc kinh của từ hai lần.
Đoạn đến cầu từ một
lần cuối cùng.

Đặt dọc câu trên tay cầm
bàn phím vào ý nghĩa của
ký hiệu nghi hàng đầu
chuyển khác, đứng ở
như cái máy nói, khi đọc
hình lên cái bằng viết chữ
Ấy minh treo sau trên tường

Tôi phải chú ý đến việc làm. — Lúc xuống giường, mình nghĩ ra xống giường đây, khi mặc quần áo, khi trang điểm, khi cạo mặt, khi đi đây... đều phải nghĩ rằng, mụ: mặc quần áo, mình trang điểm, mình cạo mặt, mình đi đây... làm việc gì hết tuột lộn nhò, mình đều phải chú ý làm tri vào việc đó trong khi làm công việc hằng ngày, thường hoặc mình có muốn học thuộc là thì mình cứ hát. Nhưng khi hát cũng phải chú ý làm tri vào sự hát thuộc say. Sự đó khiến mình say nghĩ kỹ hơn về việc mình làm. Và há mấy lần thuộc, mình phải bên cần-thần vào bài hát ta cho nhớ.

Đan bữa ăn cơm mình
nghĩ đến sự ăn cơm. San
bữa cơm, nên thêm canh
là đủ bát. Nhưng phải nghĩ

đàn ông hát thuốc vớ-hôi cả
tâm nh. Suy xé: xé hết
như thế có lợi gì, có hại
gì, nó vẫn còn làm nấy
không nên tâm. Mình nên
nghĩ như thế này: «Hát
thuốc có hại. Chưa đi là
hẹn. Chưa được bệnh nghiện
thuốc là tại ta đã sung
sướng đời bao».

Bạn bè của anh chiến, mình
nếu thêm thuốc là thì nên
đem hết tâm trí nghĩ đến
cái mùi khét của thuốc
là, cái vị khét của thuốc

thước lá, cái cò kho - kho
dòm, cái miệng lưỡi dằm
khi sáng dậy.

Nhĩ thế rồi, mình quyết
chỉ gĩm bút số điện thoại
là mình vẫn quen bút này
lên.

Trước khi đi ngủ, mình
tỉnh nhằm xem ngay hôm
ấy mình đã hút bao nhiêu
điếu thuốc với sự quyết
chí ngày hôm sau phải hút
ít thuốc hơn.

Trước khi nhận mặt người, nhận lên cái bằng chữ trên tường, đọc to lên một lần:

Tôi phải chú ý đến việc tôi làm

Đọc thêm hai lần câu 5.
Rồi đọc thêm ba lần câu
5. Với tất cả sự chăm chú.
Đạn cổ sức không ngai
đảm sự gì, mình ngủ ngay đi

Ngày thứ hai. — Sáng
ngày thứ hai, lúc dậy không
cần phải học bài bằng chữ
nôm, vì mình đã nhập tâm
câu khẩu hiệu của anh.
Đọc thêm nhưng đọc rõ
ràng tăng lên một chút.

Tôi phải chú ý đến việc tôi làm.

Đọc thêm câu ấy ba lần.
Đọc khổ bài lần.

Đọc o một lần, sau khi
ngừng hơi độ 3 giây đồng
hồ. Và lúc nào cũng nghĩ
đến nghĩa của câu ấy. Đến
trở đây, với sự quyết

Đánh vào máy trong óc:
«Ta thấy ta đi vào đường
chính. Ta thấy rằng ta có
thể đánh thức những đặc
hạnh bị ru ngủ trong người

ta. Tà này là cỗ giãm số
thuộc nói đi một đũa. Nó
là thuốc lá thì ngậm thuốc
Hạt thuốc là bản thân và
hạt sức khỏe làm cho người

xung quanh ghế: ốm vì môi
hết. Chưa đi là hơn. Vậy từ
nay là hết thật rồi.

Đoạn đi làm công việc hằng ngày. Làm việc gì cũng chú hết tâm trí đến việc ấy.

Suối buổi sáng không xảy ra việc gì. Nhưng sau bữa cơm sáng, ông thêm thêo quá. Ông quyết không hút. Nhưng thêm quá không chịu được. Ông đánh phải búp một điện. Ông đương họ nhưng không hiểu bài toán. Phải quyết tâm ăn dần cho đến cuộc thi đấu cuối cùng. Nhất định không chịu hàng.

Ai mới cũng khước từ: rõ
 không biết thuật là như thế!
 Ông cố gắng giữ thế thủ như
 ông tướng thủ thành. Buổi
 chiều cơm xong, ông lại
 vào một căn nhà tĩnh mịch
 xem bảng liệt kê số thuế.
 Là hai mấy ngày hôm ấy. A
 số thuế là giám đốc ^{thị trấn}.
 Ông lả, làm tự hào. Minh
 sắp làm chủ được tỉnh rồi.
 Minh sắp thăng tước. Minh
 phải thăng tước mới được.
 Quyết định như thế, ông
 ông nghĩ toàn như thế, ghi
 như tác của ấy vào tâm trí
 mình.

Rồi bình tĩnh, từ từ, ông đứng dậy, đi lấy thuốc là các hạng, nào thuốc si-ga, nào thuốc diêm, nào thuốc thái, quăng vào đồng lửa đốt đi hết.

Nhưng thứ dùng để hút thuốc là, ông gói thêm cả lại đem cắt kín trong một tờ hồng rỏ in cho thật mát.

Ông sợ cương thấy mình là một người khác hẳn, một người gan-dám, cương quyết và sung-sướng như một vị tướng anh hùng.

Trước khi đi ngủ, ông hãy ghi vào óc lời quyết-dịnh qua-cảm trước:

Tôi không hát thuốc lá nữa. — Bằng cái phương-pháp đã dùng quen:

Đọc to câu ấy 1 lần.

Đọc thầm câu ấy 2 lần.

Đọc thầm câu ấy 3 lần.

Rồi không nghĩ đến gì nữa nữa, ông đi ngủ.

Ngày thứ ba. — Sáng dậy và trước khi đi ngủ cũng làm như như ngày thứ hai, tức là thực hành phương pháp tự kỷ ám - thị tức dậy và lúc đi ngủ.

Tôi không hát thuốc lá nữa. Suốt ngày cả lúc nào, nghĩ thêm thuốc lá lập tức lại tự mình nhắc nhở trong óc lời quyết - định đó, và nhất định giữ phần thắng, trọn hoàn-toàn, không cho những bộ phận nào hời. Nghĩa là nhất định không cần đến thuốc lá nữa.

Khi nào thấy người buồn bã mọi mặt thì đứng dậy ra nơi thoáng khí, theo phép thở thuốc, luyện mấy bộ nhịp thở cho bao giờ thấy mạnh mẽ khoan khoái mới thôi.

Khi nào thấy cần phải nghỉ ngơi - tiêu - khiển, thì đọc sách đọc báo và chờ đến khi nào những điều muốn đọc.

Đến nay, dành độ 15, 20 giây đồng hồ hay nhiều hơn, nghĩ về một việc gì, nghĩ đến sự quyết định phải chữa thuốc, một thuốc lá là một vi khuẩn độc làm hại người và tổn thân. Đem hết tâm trí vào đó để làm cho sự quyết định của mình mới thật, mới vững chắc, mới bền, mới không có sự dao động, mới không làm cho phần của mình.

mỗi lúc, một vững chắc thêm.

Ngày thứ tư. — Không phải làm cuộc thao luyện như ba ngày đầu nữa. Nhưng lại có dịp nào là tiếp tục cuộc luyện mấy giờ-hấp nhất là buổi sáng rõ cũng phải tập hít hít thở 2 - 3 lần ra là 15 phút đồng-bỏ. Lúc nào cũng chú ý đến việc mình làm. Và mỗi khi thấy bệnh cũ muốn phát, thì lập tức phải mang phương thuốc thần diệu là cái ý chí cương-quyết quyết tâm ra mà chiến đấu.

Ngày thứ năm. Ngày thứ sáu. — Cũng làm như ngày thứ tư. Từ ngày thứ bảy trở đi, bạn có thể chắc rằng mình không thua trận nữa. Những cuộc thao luyện tự kỷ ám thị bạn dần dần bỏ hẳn. Cuộc chiến đấu ý chí cũng không cần. Khi cần dùng thao cũng luyện hít hít thở dần dần. Cuộc chiến đấu dần dần đến lúc thắng thế, thuốc lá không còn là một mối bận tâm nữa. Vì bạn đã ra khỏi được một thói quen khác vô cùng độc-lành thay vào.

Cứ theo phương pháp này mà chữa hút thuốc lá, có lẽ cũng công hiệu, vì nghiện thuốc lá và nghiện thuốc, là hai việc tương tự nhau.

Các bạn nghĩ rằng hút thuốc là một việc xấu, thì nghĩ xem một việc khác, một việc xấu hơn, chẳng hạn như uống rượu, hút thuốc, cũng công việc xấu, làm cho phần của mình.

CÁC SÁCH DẠY LÀM THUỐC

Bảng quốc ngữ có cả chữ Hán
Dễ hiểu và chữa chứng thương hàn cấp độ. Đau mắt sốt đỏ, sốt đỏ mồm, sốt. Y học tổng-thứ tập. Tập 12, 13, 14 (có 4 cuốn). Kinh nghiệm tập 1 (có 2 cuốn). Gai-chuyên tập, Gai-thương Lân-công tập (có 2 cuốn). Sách thuốc Nhật-Bản Trung-Hoa tập (có 2 cuốn). Kèm sách đồ. Trẻ con tập 1 (có 2 cuốn). Dân-bà tập (có 2 cuốn). Ở xa gửi thư, Mandat để gửi sách bán như vậy.

NHẬT - NAM THƯ - QUÁN
N° 19 HÀNG ĐIỀU HÀ NỘI

+ AI MUỐN BIẾT +

Các thuốc thuốc và các cách điều trị các bệnh bệnh nam, phụ, các bệnh theo hai khoa y học và báo chí Đông Tây, hãy hỏi mua những sách thuốc do ông bà Lê Văn Phấn, y sĩ và bác sĩ y học, chuyên chữa về thuốc Nam Bắc, đã soạn và dịch ra: Quốc ngữ. Sách nói về chữa bệnh phổi, dạ dày, gan, tim, bệnh hoa liễu v. v. sách về san độc nhi khoa đều giá 15 l. Bộ Thư từ mua sách hoặc hỏi về thuốc mua chữa bệnh xin đi.

Monsieur et Madame LÊ VĂN PHẤN
Médicin civil et pharmacien
N° 13, rue Ba-vi Sontay - Tonkin

Đã có bán:

TRÊN GIÓC VẬT - CHẤT

của LÊ VĂN TRƯƠNG

— Một thẩm-kịch Tiên và Máu

— Một thành công thể-thẩm

của kẻ đã xây dựng sự-nghiep trên tội ác. Giá 3000

Nhà xuất-bản HƯƠNG - SƠN
113-115 - Phố Lo-đac - HÀ NỘI

SẢM NHUNG BÁCH BỒ

Hồng - Khê

Đại bổ khí huyết
Dễ tiêu hóa. Lợi sinh dục.
Giá 3000 30.00
78, HÀNG BỒ - HÀ NỘI

THEO RỒI

Truyện ngắn của NGỌC-CU

Bên cạnh, vợ chàng đang ngồi sửa lại mái tóc.

— Làm gì mà vội lên khiếp thế?

Sơ không trả lời, hỏi lại: « Minh vừa gọi tôi? »

— Vâng, mình kêu to làm em thất kinh. Không biết mình em thấy gì?

— À, em thấy hình như sau đây một đêm chiêm bao quái gở, anh sợ quá! Và bây giờ thì không còn nhớ gì nữa.

Sơ đã nói dối vợ. Con ác mộng ấy chàng quên được. Nó theo đuổi chàng, nó ám ảnh chàng biết bao nhiêu ngày rồi.

Anh bình minh đã tràn ngập lên cây cỏ. Qua khung cửa sổ, Sơ nhìn những giọt sương từ từ lăn trên trần là rồi nặng nề rơi xuống đất. Với cơn chìm sâu từng tầng mây từ ánh sáng xanh ánh khác làm rung rinh những chiếc lá non. Mọi vật đều vẻ - son lên, hay hoàng trong buổi mai tươi đẹp. Chỉ riêng chàng là uể và khắc khoải vì cơn bệnh mà chàng cho là chứng u u. Là vì ngày xưa chàng đã phạm một tội ác (đây đúng). Dĩ-vãng tàn khốc ấy sáng nay lại diễn lại trong óc của người ốm.

Hồi trẻ Sơ là một anh chàng thất nghiệp.

Từ nhỏ Sơ trưởng sớm quá, mảnh bảnh Sơ học không giỏi chàng được vào gì trong sự đi tìm sinh kế. Thua thiệt một ít tiền trong kém lộ phí, Sơ rời xứ sở đáp tàu vào Nam mà chẳng nghe phong phanh rằng cuộc sống không đến nỗi gay go như đã nói. Chàng ước tính tiền với một lòng tin vào cái tương lai. Mồ côi cha mẹ từ buổi còn thơ, Sơ ăn thân quyết tâm không có một người, chàng không thấy cuộc hành trình xa xôi và vô định của mình vương một chút tình gì.

Ngực chàng tràn ruợng. Tim đập mạnh. Hơi thở gấp khúc. Rồi chàng mê đi. Vẫn trong một ngày hôm kia nữa, Sơ như một chiếc bóng, mờ mờ. Sơ nghĩ rằng gần đến. Anh Hùng! anh Hùng!... tôi van anh! tôi chết mất!... Bỗng chàng người bần xua mờ mờ rồi xóa hẳn và đầu đầy vàng vàng một giọng cười tho thét náo nức. Hùng, Sơ như vừa nghe có ai gọi tên mình. Chàng mở mắt. Trời sáng đỏ.

Con tàu đưa chàng đến miền Nam xứ Trung-kỳ. Sự may mắn run rui. Chàng gặp một người bạn học cũ: Hùng. Hùng là con của một ông tư phủ rồi sinh thế, ở nhà chờ ở quê Sơn. Nhờ họ mà Hùng và Sơn mới gặp dịp cùng nhau cấp sách đến học một trường. Kể ra tại buổi trước, hai người không lấy gì làm thân thiết lắm. Song bây

giờ gặp lại họ cũng lấy làm mừng. Hùng và lòng lưu Sơn ở lại nhà mình để thông thả rồi làm việc làm. Trong cảnh họ ở của một họ họ họ không tiền tài, không địa vị, Sơn là một kẻ sắp chết đói mà Hùng là một mảnh vụn để cho chúng bêu lầy cho lúc tập vào bờ.

Cái tiểu gia đình một vợ một chồng của Hùng nay thêm một người bạn nữa cũng bớt nỗi tẻ. Chàng lại là kẻ khá giả trong vùng nên cuộc đời tạm bợ của Sơn rất dễ dàng và dễ dàng vật chất. Ngay chưa bước chân vào Nam, Sơn định bụng một khi đến đây chàng sẽ xin một chân tiền thư ký ở một sở nào, lương tháng đủ nuôi chàng ngày hai bữa là được chứ chàng không mong một gì hơn. Nhưng sau ba ngày sống chung với Hùng chàng bỗng nhiên đổi ý kiến. Chàng muốn giúp Hùng một tay trong công cuộc làm ăn của bạn. Hùng làm nghề buôn hơi khác thường một chút vì ở vùng là Buồn, thực ra chàng chỉ giao thiệp với dân Mọi ở thượng du rồi tải đồ lên đồi cho họ để lấy một ít vật liệu đem về miền trung bán lại. Cứ một tháng hai kỳ chàng muốn ngựa chở muối, chum sành và các đồ vật cần cho đời sống của «tộc nhơn» rồi mang về những đồ đồng, đồ thau của người Mọi. Đi buôn như thế cũng lắm nhọc nhằn, vất vả lắm vì phải vượt hàng rào nhiều đồi núi, rừng hoang. Nhưng vì lợi nhiều nên Hùng không quản gì khó nhọc. Và bốn lần trong mấy năm chàng đã trở nên một nhà giàu khá trong vùng. Từ khi Sơn đến ở, việc làm ăn của Hùng vẫn tiếp tục như thường. Cứ mỗi chuyến đi, chàng lại giao pha cho Sơn việc trông coi nhà cửa phụ giúp vợ chàng để cho được chu tất. Nhờ sự tin cậy ấy, Sơn đã biết cách làm giàu của Hùng và thấy mong ước được cùng Hùng chung sức gì buôn. Cái chí nguyện của Sơn từ khi khởi tâm khảm chàng đã thay vào đây lòng mong mỏi làm giàu. Chàng ngỏ ý với bạn Hùng nhận lời ngay, mong còn có người đi và về trên đường thương nghiệp, chẳng biết Sơn là anh bạn thân thiết hay chỉ là kẻ lừa dối trong lòng.

núi cao rừng hiểm, có tôi có anh cũng đỡ bớt hiểm quanh đi, nhưng tôi chỉ sợ anh không chịu nổi sự khăm khổ ở giặc đường xa.

— Anh không lo. Rồi tự khắc tôi sẽ quen chỗ có sao đâu. Hoa nữa, có anh bên cạnh, tôi không lo ngại một sự gì bất trắc.

Hùng mỉm cười vỗ vai bạn, khích lệ: «Hay lắm! Anh không sợ lao khổ, gắng sức làm việc thì một ngày kia, anh cũng sẽ khá chứ rồi. Hùng thành thực với một tâm lòng quảng đại, sốt sắng. Từ chuyến buôn sau, Sơn đã được bạn cho vay một số tiền làm vốn và chỉ bảo cách giao thiệp với người Mọi. Bao nhiêu mảnh ruộng nhà nghề chàng đều thanh toán đầy đủ cho Sơn.

Đôi bạn đã cùng nhau chung sống trong hai năm và hai năm qua, tình của Hùng đối với Sơn lại càng khăng khít. Sơn nhờ bạn hết lòng giúp đỡ cũng có một số vốn giòng khấm khá. Sự hưng khởi đột ngột ấy đã cho Sơn một địa vị khá quan trọng cũng cùng lúc ấy trong tâm tư chàng nảy ra một ý nghĩ phản bội: chàng muốn giết Hùng. Ý nghĩ bấy lâu làm cơn ám ảnh chàng đã lâu chỉ vì một lẽ: Hùng giàu hơn chàng. Đó là một sự dĩ nhiên, chàng biết vậy song không hiểu sao chàng lại mạnh mẽ chiếm đoạt của cải của bạn. Chàng thiết tưởng rằng đời sống lao đao vì nghề nghiệp một nhọc lắm và chưa biết chừng một tai nạn gì nơi thăm son cũng có nảy đến sẽ không cho chàng tận hưởng số của mà chàng đã làm ra. Mà giải nghệ thì cái số vốn ít ỏi của chàng, phỏng còn hi vọng gì đến một cuộc đời sản lụn. Muốn có một tương lai tốt và cái mộng vợ đẹp, nhà lầu, chàng thành sự thực, chỉ còn một nước là giết Hùng, vì chuyển đi nơi Hùng cũng họ vào hàng họ một số vốn khá to. Sơn thường tự nghĩ: số đời này cần gì nhân nghĩa. Cái họ là giàu. Chẳng lẽ giàu bằng ấy ruộng,

thẳng nào nghèo, thẳng ấy khổ, thẳng thoi. Và chàng lấy làm tự đắc với lý luận vô nhân đạo ấy. Thế là cuộc âm mưu giết bạn bạn chặt vào óc chàng như con đĩa dói hãm chân trâu. Chàng sẽ áp dụng nó trong kỳ buôn sắp tới.

Buổi ấy tiết đông. Cũng rồi khỏi hình nguyên lên cao trên miền rừng núi. Trời lại càng rét giá. Trong mùa đông gió bắc, mọi vật đều nhuộm vẻ thâm lương. Trên con đường mòn quanh co, lồm chồm đá mà người ta bảo là lạc đạo, Hùng cưỡi ngựa đi trước oai vệ như viên tướng tiền phong. Sơn cũng theo theo sát sau lưng bạn và đang sau năm con ngựa thồ đang đi dần bước, trên lưng chổng chĩa những hàng hóa của miền trung châu. Đoàn ngựa uốn khúc trên sườn non như một con rắn khổng lồ. Vó cầu gõ nhịp trên đá sỏi dội lên những tiếng lóc cóc dần và một mối. Trời vẫn u ám và thăm thẳm. Tự lòng xa vọng lên những tiếng hú của đàn vượn nghe đến nỗi nùng. Mạo đã có mưa đổ new hàn. Hùng và Sơn vẫn thấy cái rét tự trong ruột rét ra. Tuy nhiên họ vẫn đi mãi tình thức ngựa, lặng lẽ, không trao cho nhau một lời nói nào. Họ đã vượt qua bốn ngọn núi và hai cạm rặng. Chỉ còn một phần ba đường nữa là sẽ tới làng Mọi mà họ vẫn quen đến đây đổi chác các vật liệu. Nhưng theo lệ thường, cả đến khoảng này thì trời sắp tối và tới địa đầu vùng Thượng rừng vào độ mười một giờ đêm. Tuy không còn bao nhiêu đêm nữa, nhưng quãng đường này khá khuya, gặp ghềnh rứt là nguy hiểm nên họ bắt buộc thận trọng bước đi. Và lại hai bên đường toàn những hố sâu lồm chồm đá tảng và vệt đường cỏ tranh cao quá móng ngựa rất dễ cho chửa son làm rình rập các mũi tên. Không cần nhắc, Hùng và Sơn đều rất khi giờ trong bọc hành lý ra đi tự vệ. Họ cài dao găm và bao tên vào thắt lưng, một tay cầm cương, một tay nắm khuy



khau chiếc vòng nguyệt. Đường đi đã đến chỗ ngã: nghèo. Bờ rộng chỉ vừa cho ngựa lăm chân, bên phải là rừng rậm bát ngát, bên trái, một hồ sâu thăm thẳm. Đã đến lúc Sơn lại gánh thả đũa tàn ác của chàng. Hùng đang hát những giọng mưa động trên vành mũ thì vừa nghe tiếng gọi: «Anh Hùng!» Tưởng một tai nạn gì xảy đến cho bạn, Hùng hoảng hốt quay lại. Một mũi tên đã như chớp cắm phóc vào ngực chàng. Rả lên một tiếng, tiếng kêu nặng nề rời khỏi lưng ngựa đổ lún lờn lổ xuống vực sâu. Con ngựa vô chủ hoảng hốt cắm đầu chạy mất, đánh rầy điện ra chóng quá, không kịp cho Sơn nghỉ đến tội sát nhân không khiếp của chàng. Chàng lại ra ao khe ngựa đến bước, đêm nhiều như một người lương thiện. Đến sáng mọi chàng vào nhà quen ngủ nhờ, chờ sáng hôm sau đòi các đồ vật. Vì cuộc hành trình khó nhọc chàng đã đánh một giấc ngon lành, không còn thừa sức để nhớ tới hình ảnh và nhân đạo cách đây vài tiếng đồng hồ. Sáng dậy, chàng bèn ba đôi, ba cho xong rồi về ngay chứ không nhận ra như mấy kỳ trước. Những kẻ quen thuộc thấy vắng chàng, xum lại hỏi thăm. Sơn chỉ trả lời xuội rằng Hùng ông không đi được và lết đặt cao từ lấy có phải vì sớm khổ bạn chàng mong đợi.



Sơn bây giờ không còn ở miền trung châu ấy nữa. Ngay sau khi giết bạn cướp của, chàng đã xa chạy cao bay và lập nghiệp ở một thành phố nhỏ miền Bắc. Như lòng số mệnh, chàng đã lấy được một người vợ đẹp và đôi bạn đương đang làm chủ một cửa hàng tơ. Song cũng từ đây, hình bóng của người bạn xấu số theo dõi đe dọa ám ảnh chàng. Trong mấy tháng trời không đêm nào là Sơn không mơ thấy Hùng về. Hùng đã đến cái xứ xa lạ xây dựng một lúc với chàng và hứa sẽ theo phá hoại nhà phước của chàng cho đến ngày tận số. Sơn thì mỗi ngày mỗi còm cõi, hốc hạo đi. Việc buôn bán phát triển bao nhiêu, hình ảnh của chàng lại càng tiêu tụy bấy nhiêu. Mỗi cơn cơn khó lòng mà xóa sạch. Sơn cầu nguyện. Sơn van nài. Mặc Linh hồn say nghiệt của Hùng vẫn không chịu buông tha. Trí giác của chàng mỗi ngày một kém sút và nhiều lúc chàng tưởng chừng như sắp phát điên. Quá chán nản, quá sợ hãi, nhiều lần chàng mong mỗi được điên. Nhưng Hùng đã giết bạn cho chàng cái điềm phước ấy. Vì điên tức là quên, tức là khỏi bị lương tâm hành phạt. Trái với ý sơ căn, bèn ông kia lại càng hoàn thành trong giấc ngủ. Và cơn ác mộng lui, Sơn trở về với cuộc đời thực tế. Một chàng lại trông thấy nhà cao cửa rộng, vợ đẹp, tiền nhiều. Tại chàng vẫn nghe bao nhiêu tiếng ca vai cửa tạo vật. Nhưng chàng không được hưởng, chàng không có quyền vui sống như ai ai. Cuộc đời chàng vất vưởng trên những lạy với một tâm trạng bị cắn xé, lầy vò.

Nhưng một buổi mai, bỗng nhiên Sơn thấy khỏe khoắn. Chàng có cảm giác rằng hình ảnh khổ liệt của Hùng đã thuộc về một quá vãng mờ xa rồi lắm. Đã bốn hôm chàng ngủ rất ngon, không hoảng hốt, lo âu vì chiếc oan hồn. Kết quả tốt này phải chăng là do sự thanh tâm của nguyên nhân chàng? Sơn mừng và thêm cảm ơn Hùng ân xá chàng bằng tấm lòng bao dung cao cả. Chàng nhìn trời đất và mọi vật với cặp mắt lạc quan. Lòng chàng lâng lâng nhẹ. Chàng nói chuyện với vợ và những người bạn. Sơn nảy ra cái ý muốn xây một biệt thự

dưới chân một ngọn đồi cách nhà chàng vài cây số, để tích dưỡng ít lâu. Chàng ngờ ý vợ và được tôn thành ngay. Vợ chàng dạy lau thấy chàng điếu ăn, điếu, ngủ cũng lo sợ cho sức khỏe của chàng. Chàng muốn chàng nghỉ việc ít lâu cho khỏe khỏa. Và lại giữa có mà cứ xanh xao gầy vồ như thể cơn vui sướng nổi gi.

Sau một tháng, tòa biệt thự xây xong. Ấy là một tòa nhà kiểu-trà theo kiểu nhà nghỉ mát của người Âu, nhưng mặt nhà lại quay về hướng Tây trông vào rừng núi. Các bạn bè của Sơn thường có ý tưởng rằng ngôi nhà đẹp như thế mà không trở mặt về Đông cho hợp phép. Sơn chỉ mỉm một nụ cười bí mật. Hào chàng đã có một định kiến gì đấy nên người ta cũng không bàn ra bàn vào nữa. Với Sơn, cái ý muốn xây biệt-thự này như không phải của chàng mà là do một sức mạnh vô hình xai giục. Và chàng chỉ là một kẻ của mệnh lệnh nguyên bị kia thôi. Các đến sự sắp đặt trong phòng cũng không phải chính chàng định liệu: phòng tắm nằm ngay trước nhà, phòng khách một bên trái, phòng ăn lại ở giữa, chỉ trừ cái phòng ngủ của chàng là đúng kiểu thôi. Mà sự trang hoàng trong các phòng của này lại có phần tiêu mỹ thuật nữa. Trên vách, rải rác vài tranh vẽ hay chụp những cảnh rừng và hoa cỏ. Trong một góc, một cái giường rộng, gối êm, đệm lò xo. Đệm giường kê một cái tủ nhỏ và một cái «bàn đêm». Phòng hướng về phía mặt trời lặn bằng hai cửa sổ lớn kính. Nét sơn lại cách bài trí hơi sơ sài nhưng rất nhã nhặn.

Sau ngày khánh thành nhà mới được nửa tháng, Sơn bắt đầu có cảm giác rằng vong hồn của Hùng lần lượt trong biệt-thự. Quả như sự tiên đoán của chàng. Hùng trở lại thật. Mỗi cơn cơn ấy không thể nào tiêu diệt. Cái giường mặt hốc hác, đôi mắt nhắm hờn và giọng cười the thé mà thanh âm như từ dưới địa ngục đưa lên, làm cho Sơn ghê rợn đến xương tủy. Chàng ăn nằm tại lối. Chàng cũng vài hôm ăn. Chàng nước tiểu tu vọt hàng pho kính liền đó. Vẫn vô công hiệu. Tôi ác của kẻ vô lương tâm như chàng phải đến bù cho

đến ngày mãn kiếp. Những tranh ảnh với núi cao rừng rậm treo trên tường luôn luôn nhắc chàng nhớ lại cái quá khứ tăm tối. Chàng muốn tiên hỷ nó đi để khỏi nhớ đến dĩ vãng, nhưng vẫn cái mâu thuẫn huyền bí ngàn năm. Mùa đông đến đã lâu rồi. Sơn ốm liên miên. Cảnh tượng thương của một trời mưa dầm gió bắc gọi lại trong trí chàng cái hành vi hung-hạo trên đường sơn cước trong năm qua. Qua lần cửa kính, những giải núi trùng điệp, xanh lơ, những cụm rừng màu xám buộc chàng nghĩ đến cảnh rừng rậm của «đêm hè». Chàng không quên mấy may những chữ «bỉ» của chàng trong lúc ấy. Tiếng chàng gọi Hùng còn vang vọng đâu đây. Mỗi tên lửa thuốc độc lấp lánh trên tay nó. Tiếng tách rủa kẻ của giấy cung, tiếng ru kinh hồn của người bạn và xác nặng nề lún lờn xuống vực sâu. Hết rồi quá. Không khiếp qua. Sơn hét lên: «Tôi chết mất... Hùng ơi!» Rồi chàng lịm đi trong cơn mê say.

Những mộng triệu, những ảo ảnh kinh khủng đã đưa Sơn đến chỗ cuồng trí. Cả ngày chàng chỉ gọi tên Hùng rồi khóc lóc, kẻ lờ như một đứa trẻ hư. Các lương y đến bỏ tay trước cơn bệnh kỳ lạ này.

Và một đêm gió mưa rền rã. Sơn băng mình chạy miết vào rừng sâu. Sáng hôm sau, người nhà đi tìm, thấy chàng nằm chết còn quơ quơ dưới một lòng khe. Đầu toạc nhiều mảnh da máu đọng đen sì.

NGỌC-ĐU

PHÒNG XEM BỆNH BÁC-SỸ PHÁT

21 phố Hàng Đào
(Lý-thường-Kiệt),
thị trấn Vinh-Phước,
cạnh viện Từ-hưng.

Buổi sáng: từ 7 giờ đến 10 giờ 30
Buổi chiều: từ 4 giờ đến 7 giờ

Vợ Trang-tử lấy vợ đập sàng

Các ngài đã thấy chúng dẫn một đoàn trong thiên « Chi-lạc », sách Trang-tử, nói về việc Huệ-tử trách Trang-tử

sao vợ chết không khóc, lại gõ nhịp vào chậu mà ca, nhưng Trang-tử lấy triết-lý ra thuyết-minh cái lẽ sống chết của muôn vật chỉ do nhất-khí biến-hóa chuyển vận, người chết tức là thuận-lý tự-nhiên, được yên nghỉ trong khoảng trời-đất, vô câu vô thức, vậy thì nhiều khóc người ta làm gì?

Đoạn văn ấy cho chúng ta thấy ít nhất là hai cái xác-chứng, trái hẳn với chuyện thông-tục tin tưởng:

Một là bà Trang-tử qua đời tác đã già yếu.

Hai là Huệ-tử thấy bạn đang hát, nhưng sách Trang-tử không chép bài hát ấy thế nào, vì sự quan-hệ chỉ ở ý mà không ở lời.

Nội hai cái xác-chứng như thế, đủ cho ta thấy rõ truyền thật ở đâu rồi, không cần phải bằng-cớ nào khác hơn cũng được.

Tuy vậy, còn một xác-chứng nữa, không phải không có lý thú, và lại càng phổ bày sự thực thêm rõ, chúng tôi muốn nói văn-chương.

Văn-chương vốn làm biểu-hiện cho tư-tưởng và nghệ-thuật; tùy theo tư-tưởng nghệ-thuật của mỗi thời-đại tiến-hóa bất đồng, diễn-biến có khác, mà văn-chương có một sắc-thai riêng, một thể-tài riêng. Đời nọ viết văn không giống đời kia, cả từ tính-thần lẫn ý chonhời cho đến công-phu đại câu đùng chữ. Học-giả tinh ý, khi đọc một thiên cổ văn Tần có thể

IV

Thử xem mấy câu văn tả cảnh gió thổi...

nhập biết nó là con đẻ của thời-đại nào, đã không trùng hẳn cũng không xa mấy; cho đến tác-giả là ai có khi cũng đoán ra.

Thật thế, văn Tần ở những thời-đại có kinh Dịch, có kinh Thư, có Sở-tử, khác hẳn với thời-đại Hán-Đường có từ-chương khoa-cử trở về sau. Văn biết văn đời nào cũng hay, và mỗi đời có một vẻ hay riêng, nhưng cũng chính vì thế mà không trộn lẫn với nhau được.

Sinh ra nhằm đời Chiến-quốc, thiên hạ loạn-lý, nhân-dân khổn-khở rất mực, Trang-tử muốn đem tư-tưởng « vô vi » của mình để cứu vãn thời-thế, cũng như họ Khổng, họ Mặc, họ Mạnh, những bậc ru thời mẫn thế sinh ra trước ông hoặc đồng thời với ông. Triết-lý của ông cao kỳ, lối văn ông diễn-dạt tư-tưởng cũng là lối văn cao kỳ riêng hẳn một vẻ kinh-diễn, đạo-học, vừa rần rỏi, vừa khắc mắc, dùng chữ rất ít để đạt ý rất nhiều, cho nên trong văn ông đầy-dẫy chữ lạ, mà cách đặt câu cũng khó-khắc, người ta đọc phải mất công suy-nghĩ tra-cử, cũng chưa hiểu được ngay.

Một đoạn đã rút trong thiên « Chi-lạc », tỏ ra đặc-sắc của văn Trang-tử đại-khải thế nào.

Theo sách Hán-chi, tác-phẩm của Trang-tử nguyên xưa có 32 thiên. Nhưng sau thất-lạc, chỉ còn lại có 33 thiên, các nhà chú-thích, chia làm ba phần: Nội-thiên, Ngoại-thiên, và Tạp-thiên; tức là sách Trang-tử có một tên khác là Nam-hoa-kinh — truyền đến ngày nay.

Tuy vậy, những thiên còn lại, không phải hoàn-tuyệt văn chương tư-tưởng của

Trang-tử. Trong đó, một phần do đám môn-dồ họ Trang ghi chép những lời thầy truyền, dạy lúc bình nhật, ví dụ thiên « Chi-lạc » chúng tôi đã dẫn; một phần khác là bọn hiền-sự đời sau thêm đặt vào.

Duy có 7 thiên Nội-thiên mới thật đáng tin là của Trang-tử viết ra. Nhất là những thiên « Tiêu-rao-du », « Tề-pạt-luận », « Dưỡng-sinh-chế », « Đức-sung-phù » v... v... tư-tưởng và lời văn quả có đặc-sắc thanh-lý, khác những thiên sau xen lẫn cả văn họ Trang và văn hậu-nhân bia đặt.]

Thử xem chính văn Trang-tử hào-phong hùng-tồn như câu mở đầu thiên « Tiêu-rao-du »:

« Bồ bác có con cá, tên nó là côn; cá côn mình cực to, không biết dài « mấy nghìn dặm? Bỗng hóa làm con « chim, gọi tên là chim bằng; chim bằng « lưng rộng không biết mấy nghìn dặm « vuông, khi nó vỗ lượn bay cao, hai « cánh xò ra như một vầng mây phủ kín « góc trời! »

Nhà-thủ là lòng như mấy câu tả mình mộng hóa làm bướm:

« Lúc trước, có lần Trang-Chu nằm « mộng thấy mình hóa ra con bướm, rõ « ràng là một con bướm sinh-động, rồi « tự mình sao hững vờ cánh bay lượn, « không biết mình là Trang-Chu nữa, « Một lát tỉnh ra, lấy làm lạ mình vẫn

« là Chu. Có phải Chu này mộng làm « bướm, hay là bướm kia mộng làm « Chu không biết? »

Lại có đoạn tả sức mạnh và những trạng-thái của gió như dưới đây, ta hãy thử đọc nguyên văn:

« Phù đại-khối y khí, kỳ danh vi phong, thị duy vô tác, tác tác vạn khiến nộ hào, nhi độc bất vận chi liên liên hồ? Sơn lâm chi ôi thôi, đại mộc bách vi chi khiêu huệ, tự tị tự khứu, tự nhĩ tự kiến, tự quyền tự cự, tự oa giá, tự ô giá, khách giá khứu giá, mai giá hấp giá, khiển giá hào giá, đột giá giáo giá; tiền giá vương vu nhi tủy giá vương ngưng... »

Muốn giải nghĩa đoạn văn 82 chữ trên đây, các nhà chú-thích Trang-tử phải tốn-phí nhiều lời đến năm sáu lần hơn, người ta mới hiểu rõ ý-nghĩa:

« Khi - thế của khối đất to lớn, hàn « nhiệt khích-động lẫn nhau mà thành ra, « ấy gọi là gió. Một khi gió to nổi lên, « thì bao nhiêu hàng lá trên mặt quả đất, « sẽ gặp gió lướt qua đều phát thành « tiếng. Các người không từng nghe tiếng « thổi và vì vậy? Nhưng cây không « lìa ở trên đỉnh núi cao, chu vi mấy « chục trượng, trên mặt toàn là hàng « hổ, có cái trông tựa như miệng, như « vành tai, như lỗ mũi người ta, có cái « tựa như cái lỗ vuông ở chiếc răng nhà, « có cái trông lồng mà tròn, có cái trông « như lòng cổ giã gạo, có cái thâm như

CÓ ĐẠI của TÔ-HOÀI là tập ký-ức thành-thật về thanh-niên Việt-Nam ở thôn quê mà các nhà giáo-dục và các bạn thanh-niên đều nên đọc

Giá ngoài Bắc: 5 \$ 80 — Giá trong Nam: 6 \$ 50

Còn một ít: TUYÊN ĐOÀN HỒN-MỆNH - THUYẾT của VŨ-NGOC-PHAN

Giá ngoài Bắc: 3 \$ 00 — Giá trong Nam: 3 \$ 00

NHA XUẤT - BẢN HÀ - NỘI — THÁI - HÀ - LẬP HÀ - NỘI

Có một đồng học mà muốn làm giàu nhanh chóng và lương-thiện thì chỉ có cách là: MUA VÀ SỬ DỤNG-PHÁP

giếng sâu, có cái trông như bể cạn,
 Khi gió thổi qua đều phát ra tiếng: có
 tiếng như sóng vỗ & âm, có tiếng nghe
 vụn-vắt như mũi tên bay đi, có tiếng
 găm hết dữ tựa, có tiếng nhẹ nhàng
 như hơi thở có tiếng gào như kêu to,
 có tiếng đục như khóc thầm, có tiếng
 nghe như văng-vẳng, có tiếng thanh-thót
 giống như chim bát. Gió thổi có tiếng
 bông chim nặng nhẹ, theo nhau, hòa
 nhau, rất có nhịp nhàng... ».

Người ta thường bảo trong muôn vật,
 khó miêu-tả nhất là gió, vậy mà Trang-tử
 khéo tả, đến nỗi bao nhiêu tính chất và
 thói-vết của gió, đều pho bày trên mặt giấy
 không sót tí nào. Khoa nói về tư-tưởng
 triết-lý bao hàm bên trong, kể nội-văn-
 chương đã thấy có một lối-cách đặc-
 biệt, không thể lẫn lộn với văn khác.

Các ngài đọc mấy câu văn Trang-tử đã
 trích ra làm mẫu trên đây, rồi nhớ lại so
 sánh với bài ca « Cổ hồn » mà thế-tục
 bảo là của Trang-tử khi thử xem.

Kham bi phù-thế sự,

Hữu như hoá khat ta.

Thế tử, ngã tất mai,

Ngã tử, thế tất giai.

Ngã nhưc tiên tử thời,

Nhất trường đại-tiểu-thoại v... v...

Đó là thể thơ ngũ-ngôn bình dị, bay
 bướm, từ Đường Tống trở về sau mới
 có, nhà viết đoản-thiên tiểu-thuyết ở đời
 Minh khéo bịa chuyện và đặt vào miệng
 Trang-tử cho vui, thế mà hậu-thế có
 những người cảm bằng làm thật mới kỳ.

Trang-tử, nhà triết-học « vô vi » cổ
 khuyên bảo người ta « ư phẩm dộn thế,
 chẳng lẽ từ ông lại bận lòng với những
 việc quá vật-dục tâm-thương, chỉ lo
 « rộng ta kẻ khác cây, ngựa ta kẻ khác
 cỡi, vợ ta kẻ khác yên cỡi ta kẻ khác
 chửi »; ta ra chính ông trái ngược với
 tư-tưởng của ông còn gì ?

ĐÀO TRINH NHẤT



NHÀ XUẤT-BẢN

ĐẠI-LÀ

Trình bày:

**I. — Một dấu-hiệu đáng chú ý
 trong đời văn**

Những tác phẩm đầu tiên của
THẾ-LỮ

(TỰ LUYỆN VĂN ĐOÀN)

Trong một cuốn sách đặc biệt

Ba Hối Kinh-Dị

Sách nhỏ

Giấy quỳ: 50p. — Giấy đẹp: 7p 50

II. — Một tiểu-thuyết Anh, rất đặc sắc

Người Vô Hình

Tác-phẩm của H. C. Wells

Văn dịch của **THẾ-LỮ** — Giá 4p. 50

Mọi việc tiền bạc, bảo đảm, xin đề tên:

Ô. VU - CÔNG - HỘ

Nº 46, Phố **HARMAND**—HANOI

Ông già, bà lão, đau lưng, mỏi gối
 người ốm mới khỏi, tinh-thần mới-một
 MẠU UỐNG

THUỐC MẠNH ĐẠI-QUANG

Số tại: 23, HÀNG NGANG HANOI — Giá mỗi chai: 500

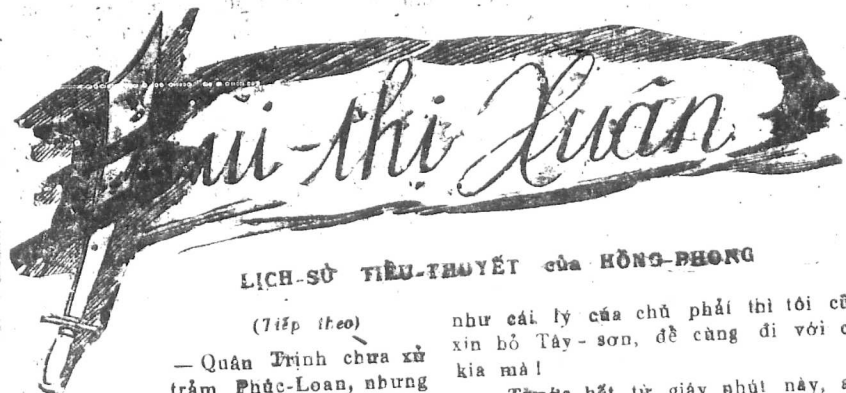
Đường hàng bán lẻ
 ta chẳng lo gì đã có sợi

(TRICOTEX)

mềm ấm nhẹ bền

Distributeur

HQ: HQT — 108b Hàng Trống, Hanoi



LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT của HỒNG-PHONG

(Tiếp theo)

— Quân Trịnh chưa xử
 trăm Phúc-Loan, nhưng
 Phúc-Loan đã chết. Chú muốn báo
 thù chỉ còn có cách tìm đến chỗ
 chôn nó mà đào mả đánh thây,
 như cách Ngũ-Tử-tư báo thù Sở
 Bình-vương ngày xưa. Mả nó nghe
 đâu ở chặng Quảng-bình ấy, vì Hoàng-
 ngũ Phúc cho giải ra Thăng-long để
 xét án, khi đến Quảng-bình thì Phúc-
 Loan mang bệnh chết tại đó...

Xuân tái mặt, đứng lặng cả người,
 tay buông đũa bát, thở dài:

— Thế ra trời không cho tôi kịp
 giết thẳng khốn nạn ấy để báo thù
 cho cha, trọn nhời thề với mẹ, hừ
 trời!

Rồi nhanh như biến, trong trí Xuân
 suy nghĩ và quyết định không cần
 phải giấu diếm chân-tướng với tâm-sự
 nữa, cho nên chẳng để Diệu kịp hỏi
 lại câu nào, Xuân đã đồng-dặc nói
 tiếp:

— Anh Diệu ơi! Em có một câu
 chuyện riêng, bấy lâu vẫn giấu cả anh
 và mọi người, bây giờ sắp sửa biệt-
 ly, mà có lẽ là vĩnh-quyết, vậy em
 xin nói thật, anh tha lỗi?

— Được, chú cứ việc nói! Diệu uống
 cạn chén rượu và gạt gù trả lời.
 Chú với tôi tuy là anh em kết-ngĩa,
 nhưng tình thân như cốt nhục, còn
 có việc gì quan-ngại. Tôi đã báo nếu

như cái lý của chú phải thì tôi cũng
 xin bỏ Tây-sơn, để cùng đi với chú
 kia mà!

— Trước hết từ giây phút này, anh
 không được gọi em là chú nữa nghe!
 Xuân mỉm cười nói.

— Sao... Sao thế? Diệu quắc mắt hỏi
 lại, đây về sừng sốt.

— Vì, chính thật em là con gái, anh
 à! Giờ này, với y-phục này mới thật
 là bản-tướng em... Bấy lâu em trá-
 hình nam-tử, chỉ để che mắt thế-
 gian, nhiều khi vẫn muốn nói thật
 với anh, mà chưa có dịp.

Không sao tỏ hết được chân-thái và
 tâm-tạng Diệu trong giây phút vừa
 ngạc-nhiên vừa kinh-mộ quay-cuồng
 đáp lời này. Chẳng lẽ-mẹ ngơ ngẩn
 cả người, đến nỗi muốn nói mà chưa
 biết nói thế nào cho đúng với trường-
 hợp lạ lùng, ngoại hân tướng-tượng.
 Miệng chàng chỉ lẩm-rẩm những tiếng
 « Phảo nào! Phảo nào! », trong thế
 cặp mắt tinh-anh và nẩy lửa kinh-di,
 nhìn sống người ngồi đối mặt.

Xuân cười, và nói:

— Anh còn là mặt em làm sao mà
 nhìn dữ thế?.. Để em kể hết câu chuyện
 cho anh nghe!

Rồi thì với dụng chăm-rải dự-dàng
 Xuân đem chuyện thân-thể mình: con
 cái nhà ai? đối với Trương-phúc
 Loan có mối thù giết cha làm sao?
 Trước khi bà mẹ nhắm mắt, mình đã
 thề nguyện cầm dao chém đất thế nào?

giả trai lần mò vào núi Bia học võ nghệ ông giáo Hiến là có lập chỉ gì? nhất nhất kể rõ cho Điện nghe, không giấu tí nào.

Không đề nên được lòng bi-thương, cảm-khất, nặng — ta nên trả lại tiếng xưng hô ấy cho Xuân từ đây — khóa tâm-tư và kết thúc với ý quyết-định:

— Đây, anh coi em đã lỗi mất lời thề thứ nhất đối với wong-linh bà má em rồi!... Giờ còn có cách gì hơn là bắt chước Ngã-Viên ngày xưa là trở thù Sở-Bình-vương, như anh đã nói ban nãy, em phải làm sao đến chỗ chôn Pháo-Loan, đào mộ nó lên, đánh vào thây-ma nó ít hèo, thì mới chước được lời thề, há được lòng giận... Anh ơi! cái thù cha mẹ chết nặng trong tâm-hồn em từ mấy năm nay, không giây phút nào quên... Em không có anh trên em dưới nêo mà hàng đống trút công việc báo thù tuyệt-hàn ấy cho ai!... Thế thì phen này em muốn ra theo Trịnh lại càng là đắc sách, anh thử nghĩ xem!

Điện với vàng trủ xuống dưới đất, chấp tay vái nàng lia-lịa và trịnh-trọng nói:

— Có thật là Mộng-lan đời này: tôi xin chấp tay vái cô để tỏ lòng kính

mộ một bức hiệu-nữ anh — thư mà bấy lâu tôi có mắt không thấy.

Nàng thẹn thùng lưỡng-cửng, gạt tay Điện và kéo chàng ngồi xuống:

— Trái ơi! Anh chờ làm quá thể! cho thiên-hạ đơm ngo đi-nghe chúng ta! Em đã thật tình nói rõ chân-tướng và tâm-sự cho anh biết rồi, giờ em van anh không được gọi em là cô đấy. Anh cứ coi em như đứa em út mà gọi bằng em, không thì ăm xuống thuyền ngay bây giờ, không nói chuyện nữa...

— Vâng, cô cho phép thì tôi xin gọi là em! Điện thong thả đáp, đổi vẻ mặt, thân thiết bà-là ban nãy ra lễ-mạo kính cần. Tháo nào... Tháo nào từ trước ông Huệ vầu ngờ-ngợ em là đàn-bà cải-trang, té ra em là đàn-bà thật. Lặp chữ của em đáng kính đáng phục quá. Nhưng tôi thành-thật nói với em rằng: em muốn đầu Trịnh để theo đuổi chí-hướng phục-thù, rõ là thất sách, chả khác gì muốn bắt cá mà treo lên cây cao. Em nghĩ sao lại có tư-tưởng trái ngược thế không biết.

— Anh nói lạ! Hiện nay Trịnh & Bắc-hà không phải hùng cường bậc nhất đấy ư? Chúng có ranh-ranh là họ đánh có một trận mà bạ được

kinh-dó chúa Nguyễn dễ dàng như trở bàn tay. Em muốn toại chí phục-thù, không nường bòng họ thì còn trông vào ai được bây giờ?

— Ấy chết! Thế là em định treo cây tim cá đấy.

— Vậy thì anh bảo em phải làm sao cho được toại chí?... Đa sao em cũng là đàn-bà còn trẻ người non dạ, nghĩ chưa rộng, lo chưa xa, anh cứ thật tâm chỉ-dẫn hộ em.

— Muốn được toại chí, em không phải đi đâu cả, cứ việc ở lại đây.

— Với Tây-son?

— Phải, với Tây-son.

Em nên biết nhất tị, nhất loạn, nhất hương, nhất-sự, lẽ trời cuộc đời xưa nay tuần-hoàn dập dềnh vẫn thế. Cổ lai không có ngôi vua nào, thế nước nào được vững bền thịnh trị mãi mãi. Phàm kẻ có thiên hạ, hễ trị quá thì kiêu,

kiêu quá thì decay, decay quá thì đổ, là lẽ tự nhiên. Họ Trịnh xứ Bắc cũng như chúa Nguyễn trong ta, hưởng mãi thịnh-trì và sinh ra kiêu-mãn lắm rồi, bây giờ đến lúc đến tam-giánh mặt, thiên-vận đổi tay; cuộc thắng của họ chẳng qua như ngọn đèn hết dầu, phừng lên một cái để rồi tắt rụi đấy thôi. Chúng ta cứ xem dân-tâm nhân-

sự đủ đoán thiên-vận sắp sửa đổi dời. Lâu nay dân-tinh lưu-ly khổ sở ra sao, chẳng nói thì em cũng rõ. Đời này chính là đời loạn, dân khổ trăm đường, ai nấy đều mong được thay tay đổi mặt làm chủ, để cho sự sống của họ sửa lại khác hơn, để chịu hơn. Thế là cái thiên-mệnh-lần-lần nhân-tâm cũng muốn từ giữa hai họ Trịnh Nguyễn...

Đề chuyển sang họ Tây-son ư? Xuân ngắt lời Điện và hỏi lại, dường như có ý ngờ vực.

— Chứ lại còn ai! Điện trả lời một cách rần-rần, tỏ hết lòng tin. Gặp đời loạn-lạc thế này, phàm người anh-hung hảo-hệt đều muốn tuổi-guơng dựng dậy, ra tay sửa cuộc đời, dựng lên đại-nghiệp. Vì thiên-hạ là của công, ai có tài giúp loạn yên dân thì người ấy làm chủ. Xưa nay làm

nên việc lớn trong thiên-hạ, bởi tay những hạng quân-mạnh áo-vải thiên gi? Theo con mắt tôi nhận xét, mà tôi tự tin rằng nhận xét đúng, anh em Tây-son trai-chủ tức là hạng anh-hung ung-vạn ra đời, thế nào họ cũng lập thành đại-nghiệp. Hễ tôi đoán sai, thì cho em khọc mắt cắt lưỡi tại ư? (còn tiếp)



Ngày Tết quí ngài chỉ nên dùng xi-gà hộp

EROS và VIRGINA

Xi-gà thơm, nhẹ, có tiếng, ai cũng ưa dùng hơn hết — Bán buôn tại: PHÚC-LAI — 57, PHỐ HUẾ HÀ NỘI — TELEPHONE: 914

BỘT CHÌ MARQUE « 2 cái đũa »

DOUBLE — HACHE

Đen, mềm hơn hết — Có bán ở khắp các hiệu sách lớn. HÒA-HỢP — 108bis HÀNG TRUNG — HÀ NỘI, GIẤY NÓI 448

— Dưới chân núi Mã Yên, đôi bạn tri-âm BÀ-NHÀ TỬ-KỲ đã gặp nhau ở bên sông... chỉ vì tiếng đàn huyền diệu! — Rồi cũng ở bên xưa... mỗi mùa thu sau, đôi bạn đã trở lại! — BÀ-NHÀ cũng đốt điện tâm nhưng... để khóc người tri-kỷ... Muốn biết rõ đôi bạn tri-kỷ ấy xin các bạn hãy tìm đọc cuốn:

BÀ-NHÀ TỬ-KỲ
CA LỊCH LỊCH SỬ CỦA SỸ-TIÊN — GIÁ 2\$ 50

MỘT PHƯƠNG-PHÁP TÂN-KY về nghề làm báo của người Âu-Mỹ

(Tiếp theo)

Wanda không gọi ông thầy thuốc là ông lang nhưng gọi là, ông giáo Viên (như ở nước ta gọi là ông Bám, ông Lang Thao, ông Hai Viên v.v.); lấy chồng là *le faire à la Lohengrin*. Hơn thế nữa, Wanda lại còn một cái say đặc biệt: là mất ngủ như là mất ruột, một mất thực mà hàng ngàn mắt ở chung quanh nên nàng nhìn lên nước mắt. Lúc nào, Peters nhận được những bức thư gay gắt của các ông chủ tiệm ăn, chủ tiệm rượu, chủ tiệm khiêu vũ... gửi đến phản văn báo La Comète đã đăng chạm đến họ xem ra thì báo viên người viết thư này đây là những người đã bị Wanda Wentrop lôi kéo lên báo cả. Những ông tài to mặt lớn, sau khi đã làm những chuyện lỗ lã, rồi rồi hay hay ngồi ở tiệm chơi, sáng mai về nhà để báo La Comète ra đọc thấy những trò lố bịch của mình và hàng tuần lễ, bị ban bè chế giễu, v.v. còn mẹ anh? do cũng là một cái khốc của Wanda nữa. Tính ra trong một năm trời, cô đã 75 vụ lý đi ở Mammoth chỉ vì Wanda đã lôi kéo được người ta viết lên mặt báo La Comète. Thế là nàng nổi tiếng. Rồi chỉ mấy lần các báo khác ở Mammoth cũng bắt chước giọng văn của nàng. Thực ra báo La Comète chỉ định làm cho quần chúng đọc: lấy thế mà bây giờ bọn thượng lưu trí thức nhấm nhấm đến xem những bài đầy tiếng lóng của Wanda và họ lấy làm thích lắm. Có nhiều nhà ngôn ngữ học lại viết bài khảo cứu về thứ văn đó nữa. Những báo xưa nay không hề *Tabloida*, cái phong trào *tabloida* là gì, vậy mà đến lúc đó cũng phải để ý và những danh từ quái lạ, tự cổ chí kim chưa hề thấy ở trong ngôn ngữ học hay chữ. Ở các công sở, người ta nói chuyện với nhau bằng thứ tiếng đó (cũng như ở nước ta người ta không nói

đi hát nhưng là đi đập, đi xuống xóm kinh trời, đi từ muối; không gọi ăn là ăn nhưng gọi là mỗ; hát là trô, hát tiếng là dèi, đi ăn ghé là tông chim gái là giăng rêu;) rồi dần dần các từ báo đều viết bằng thứ văn đó và cả những bài báo đó cũng như thế nốt.

Wanda lại còn là một... tiên tri. Á báo trước cho những cặp vợ chồng đến tháng nào thì đẻ con. Nguyên Wanda không ngày nào là không mò mẫm vào các nhà hộ sinh, xem tên những người đẻ ba giữ trước buồng nằm lễ; á lại thông đồng với con sen, vú giả rồi xem chỗ chúng có mang từ bao giờ v.v. á! gọi những vụ sinh nở là việc trời — événements providentiels — và cô hôm á đoán cho một tay võ sĩ nổi tiếng trong hoàn cầu, lấy vợ đã ngồi một năm, trong hai tháng sẽ có con gái nổi giờ. Đã đoán cái cách làm việc của Wanda cũng chẳng lấy gì làm cho báo chạy.

Đang trước tình thế đó, Wayne, chủ bút báo Lanterne mời một viên biên bút từ Chicago về để địch với Wanda. Peters bèn mua ngay cho Wanda một cái « máy ảnh hạt tiêm » bé bằng cái nhẫn, đeo vào cổ áo mà chụp được rõ như mây lớn. Có cái bản hỏi đó, Wanda đi dạo khắp mọi nơi, chụp đủ mặt to tai lớn trong tình dưới đủ các giăng điện: này là một bà đại các vừa nói chuyện với một ông giáo sĩ vừa phồng mồm lên ăn một quả chuối tiêu; này là một ông giáo sư đạo mạo đương la đà say rượu ở bên một á cũng không tỉnh nào; lại này một ông chủ ngân hàng đương cầm một thìa súp đánh vào đầu vợ. Có lần nàng lại chụp được một ông nguyên lão nghị viên đương ngã gục trong khi nghe diễn văn; lại một lần nữa, một hội viên phe bảo thủ giờ có

ruột lên đưa đi h... một á võ nữ cũng bị Wanda bắt, cho vào máy ảnh. Những cái tra tước đó Wanda viết ra bằng thứ văn riêng của nàng lại kèm ảnh chụp nữa là... cho cá tính Mammoth âm ỹ và tất cả nước Mỹ bật cười. Không người nào nghĩ đến chuyện đem nàng ra tòa kiện bởi vì sợ rằng kiện thì những tờ con tước đó sẽ cứ to mãi lên, không bị được; và nhà ra cứ để yên cho một số ít người và tòa án biết lại hơn. Và lại Wanda lại còn được cái lợi là dân bà nữa: nên là dân ông, chắc chắn là đã bị — để bắt chước cách này của nàng — chắc chắn là đã bị dân rồi hay là cũng bị một chuyển lật trăn như những hay bị dư luận nó sẽ...

Sau khi những bài báo của Wanda có in trong ảnh kèm theo báo Comète chạy hơn tất cả các báo ở Mammoth — trong số đó, kể cả báo Lanterne nữa. Wayne, chủ bút báo Lanterne, cảm ị ện lắm, nhất định phải trả thù.

XXII

Tại cửa máy ở Âu-châu hồi đó, có xảy ra một vụ án mạng ghê gớm: một vị công chúa nổi tiếng đâm một nhát giáo vào gáy ngực chồng trên xe lửa. Xét lại cái tội tình của người thừa phụ này, từ trước đến nay nàng đã giết bốn người đàn ông danh giá: một vị chúa tể ông hoàng tử và một nhà triệu phú Mỹ giàu có như Thạch-Suag, Vương-Khai, Công chúa Rocce-codri được tòa tòa rằng an. Nàng tuyên bố rằng sẽ viết báo này; Peters bèn gửi ngay một bức điện tin mau tập hồi ký đó cho báo La Comète. Nếu chỉ có thế, cũng thường.

(còn tiếp)

Bò thận tiêu độc

Thuốc lọc máu tiêu độc cực kỳ mạnh mẽ
mỗi lọ 1p50. Nửa là 8p00. Một là 14p00.

BAN ĐAI:

Nhà thuốc Tê-Dan, 131 hàng Bông Hanoi

ĐÃ CÓ AN:

Hầu Thánh

Phóng sự tiêu-thuyết
của LÔNG-CHƯƠNG Giá: 4p00

Trong cuốn hầu thánh, các bạn sẽ thấy những chuyện thực, rất rắc rối, rất éo-le, rất tức cười, mà không bao giờ các bạn ngờ rằng, đã có thể xảy ra ở Thăng Long, là nơi nghìn năm văn vật.

Tinh-thần Phật-giáo

của VŨ-TRONG-CAN Giá: 3p00

Bằng một lối văn giản-dị, dễ hiểu, Vũ-TRONG-CAN giảng cái tôn-giáo rất huyền vi của đức Thích-Ca. Đó là một nền tôn-giáo khiến người ta thoát-tục, và nâng hồn ta lên cõi thanh-khiết cao-siêu.

Nhà xuất-bản CỘNG-LỰC
N° 9 — RUE TAKOU — HANOI

RĂNG TRẮNG KHỎI SÂU THƠM MIỆNG
vì dùng:
thuốc đánh răng
GLYCERINA

Một cuốn báo:

KINH DỊCH

Một bộ sách cổ nhất Đông Phương
là xuất hiện-loại

Toàn bộ 5 cuốn dày ngót 2000 trang

Giấy thường 50p00

Giấy đỏ (hộp lụa) 75p00

Giá thực minh bạch thấp hơn 200p00 ở ngoài

Thêm cước gửi 5p00

Thư và ngân phiếu gửi về:

NHÀ IN HAI-LINH — HANOI

VOIE 206^{bis} — N. 11, HANOI

29 tháng chạp ta có bán

XUÂN ĐẬU

Tập văn - thơ đầu xuân ẤT - ĐẬU của NGƯỜI BÓN PHƯƠNG

Gồm những văn-phẩm của:

NGUYỄN-VĂN-BÔNG — NGUYỄN-HỒNG-TẾ —
HẠNH — NGUYỄN-KHẮC-MÃN — VĂN-HOÀ — TÂN-
ĐA — NGUYỄN-K. PHUOC — TỐ-GIANG — PHUONG-TRẦN —
LƯU-QUANG-THUẬN — PHAN-QUANG-DINH v. v...

Dây gồm 80 trang, in công-phu trên giấy trắng
quý khổ 21 x 28.

Bìa mẫu, minh-họa của MẠNH-QUYNH kèm 2
bức họa mẫu của PHAN-QUANG-DINH và 1 bức
phụ-bản khổ 26 x 42, trên giấy Bạch-y do họa-sĩ
MẠNH-QUYNH vẽ, khắc và in lấy.

Giá ở Bắc-kỳ 8p.50

Giá ngoài Bắc-kỳ 9p.50

(cả phụ-bản và 2 bức họa mẫu)

5 bản đặc-biệt giấy thượng hạng có chữ lý các
người-giả.

Giá mỗi bản. 53p.00

ĐOXYLAN: AD:

— Mùa vui trong ngày xuân thắm
tươi với niềm tin-tưởng vào sự
sống.

— Theo rồi được bước đi của VĂN-
CHƯƠNG TƯ-TUỞNG và NGHỆ-
THUẬT VIỆT-NAM;

600 bức phụ bản mỹ-thuật của họa sĩ MẠNH-
QUYNH in riêng trên giấy Hoàng-y.

200 bức ghi sổ, riêng tặng các tập-y.

400 bức dành riêng cho các bạn chú ý mỹ-thuật
viết thư vẽ nhà trước.

Gia mỗi bức 4p.00 — cước 0p.45

Đại-lý Trung — Nam sẽ nhận được sách bản
trước ngày 22 tháng chạp ta.

Đặc-giá mua lẻ xin gửi mandat về trước thêm
cước 0p.20 — Không bán lẻ, hời giao ngân

Thư từ ngân-phieu gửi về: ÔNG GIÁM-ĐỐC nhà xuất-bản NGƯỜI BÓN PHƯƠNG
N. 6, PHỐ ĐƯỜNG THANH — GIẤY NÓI SỐ: 212 — HANOI

CÁC NHÀ BUÔN

Hãy đọc Boucicaut của DƯƠNG-VĂN-
MÃN để biết rõ những phương-pháp
tổ-chức, tổ-tân trong nhà buôn của
một nhà cách-mệnh nền thương-mại
thế-giới đã sáng-lập ra hãng Bon Mar-
ché, nhà buôn lớn nhất nước Pháp
và danh tiếng nhất hoàn-cầu.

Sách quý giá đẹp, giá rẻ: 2p.20

Bản đặc-biệt có chữ ký tác-giả: 12p.00

Mỗi cuốn thêm 0p.80 cước phí bảo đảm

C. I. P. I. C. 72 — WISSE — HANOI

GIA MUA BẢO

Mỗi số 0.200

	Năm nay	Cuối năm	Tháng nay
Năm nay, Trung-kỳ	22.00	12.00	0.80
Năm nay, Cuối năm, Cuối kỳ	35.20	15.20	11.70
Ngôi quốc và Công lợi	70.50	35.40	22.40

Mua bảo phải trả tiền trước mandat xin số:

TRUNG-BẮC CHỦ NHẬT, HANOI

Quý ông, quý bà nuôi trẻ muốn cho trẻ
hay ăn uống ngon sạch cam sai nên dùng:

Thuốc cam Tâm-Yên

số được hoàn-toàn

Bán tại hiệu thuốc: TRẠI - CỎ

N. 5, HÀNG BẠCH HANOI, khắp các nơi đều có đại-lý

Báo Nhi - Thiên

Tết sách bán. Mỗi vé 1.000

MINH-THIÊN-DƯƠNG-DUY-CÔNG

24, phố Hàng Bạc, Hanoi — Téléphone 549

Autorisé publication créée antérieurement à la
loi du 13 Décembre 1941

Editeur hebdomadaire de Trung-Bắc: Văn-Văn

Inspiré par Trung-Bắc: Văn-Văn

36, Boulevard de la République — Hanoi

Tirage 11.000 exemplaires

Certifié exact l'insertion

L'AOMINISTRATEUR: GIANG-NG. ĐOÀN-VI-ÔNG